# PHỤ LỤC 1

# QUY ĐỊNH THỜI GIAN DỰ BỊ VÀ TÍNH TUỔI ĐẢNG

# CỦA ĐẢNG VIÊN TẠI CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG

*1- Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương* (thực hiện từ khi thành lập Đảng đến tháng 11-1951) quy định thời kỳ dự bị của đảng viên như sau:

Công nhân: 2 tháng, nông dân: 4 tháng, trí thức và thành phần khác: 6 tháng, những người phụ trách các đảng phái khác: 12 tháng.

*2- Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam khoá II*(thực hiện từ tháng 12-1951 đến tháng 8-1960) quy định thời kỳ dự bị của đảng viên như sau:

a) Thợ thuyền, cố nông, bần nông, dân nghèo ở thành thị: 6 tháng.

b) Trung nông, tiểu tư sản trí thức và những người thuộc các tầng lớp tiểu tư sản khác: 1 năm.

c) Thuộc các tầng lớp xã hội khác: 2 năm.

+ Binh sĩ cách mạng tuỳ theo thành phần giai cấp mà kết nạp. Những binh sĩ đã tham gia quân đội trên 3 năm, nếu thuộc thành phần giai cấp loại b (tức là trung nông, tiểu tư sản trí thức…) thì được hưởng điều kiện loại a (là thợ thuyền, cố nông, bần nông, dân nghèo ở thành thị), nếu thuộc thành phần giai cấp loại c thì được hưởng điều kiện loại b.

Những binh sĩ có công đặc biệt, khi được kết nạp vào Đảng thì có thể được rút ngắn thời kỳ dự bị. Việc rút ngắn thời kỳ dự bị này sẽ do chi bộ quyết định và cấp trên chuẩn y.

+ Những người đổi nghề trên 3 năm thì tính theo thành phần giai cấp mới.

Khi hết thời kỳ dự bị thì xét chuyển thành đảng viên chính thức. Nếu thấy chưa đủ điều kiện thì có thể kéo dài thời kỳ dự bị, nhiều nhất là gấp đôi. Nếu hết thời gian ấy mà xét vẫn không đủ điều kiện công nhận là đảng viên chính thức thì đưa ra khỏi Đảng.

*3- Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam khoá III:* (thực hiện từ tháng 9-1960 đến 12-1976) quy định thời kỳ dự bị của đảng viên như sau:

Công nhân: 9 tháng, các thành phần khác: 1 năm, thời kỳ dự bị tính từ ngày chi bộ tuyên bố kết nạp vào Đảng. Khi xét chuyển chính thức nếu chưa đủ điều kiện có thể kéo dài thời kỳ dự bị nhưng không quá 1 năm, hết thời gian kéo dài nếu không đủ điều kiện thì đưa ra khỏi Đảng.

Ở miền Nam, Điều lệ Đảng Nhân dân cách mạng quy định: công nhân, cố nông, bần nông, dân nghèo thành thị phải qua 9 tháng dự bị; trung nông, học sinh, sinh viên, trí thức tiểu tư sản phải qua 1 năm dự bị.

*4- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá IV, từ tháng 12-1976 đến tháng 2-1982 và khoá V, từ tháng 3-1982 đến tháng 11-1986) quy định:*

Thời gian dự bị là 1 năm đối với công nhân đã trực tiếp sản xuất từ 5 năm trở lên; cán bộ, nhân viên và chiến sĩ hoạt động chuyên nghiệp từ 5 năm trở lên trong bộ máy của Đảng, của Nhà nước, của các đoàn thể cách mạng và trong các lực lượng vũ trang nhân dân; 18 tháng đối với các thành phần và những trường hợp khác.

Hết thời kỳ dự bị nếu xét thấy không đủ tư cách để công nhận là đảng viên chính thức thì xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị.

Thời kỳ dự bị tính từ ngày chi bộ tuyên bố kết nạp vào Đảng.

Tuổi đảng của đảng viên tính từ ngày được chi bộ quyết định công nhận là đảng viên chính thức.

*5- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá VI, VII, VIII, IX, X, từ tháng 12-1986 đến tháng 12-2010) quy định:*

Người được kết nạp vào Đảng phải trải qua thời kỳ dự bị mười hai tháng, tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp. Trong thời kỳ dự bị chi bộ tiếp tục giáo dục...; nếu không đủ tư cách đảng viên thì đề nghị lên cấp uỷ có thẩm quyền quyết định xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị.

Tuổi đảng của đảng viên tính từ ngày ghi trong quyết định công nhận đảng viên chính thức.

*6- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XI quy định:*

Người được kết nạp vào Đảng phải trải qua thời kỳ dự bị mười hai tháng, tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp.

Tuổi đảng của đảng viên đã được công nhận chính thức tính từ ngày ghi trong quyết định kết nạp.

*7- Điểm 4.5, Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26-5-2025 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII quy định:* Đảng viên được công nhận chính thức thì tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng.

# PHỤ LỤC 2

# CÁC MẪU TÀI LIỆU VỀ CÔNG TÁC ĐẢNG VIÊN

| **TT** | **Tên tài liệu** | **Ký hiệu** |
| --- | --- | --- |
| **I.** | **TÀI LIỆU TRONG HỒ SƠ KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC** |  |
| 1 | Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng | [CN-NTVĐ](#_1._Giấy_chứng) |
| 2 | Đơn xin vào Đảng | [Mẫu 1-KNĐ](#_2._Đơn_xin) |
| 3 | Lý lịch của người xin vào Đảng | [Mẫu 2-KNĐ](#_3._Lý_lịch_1) |
| 4 | Giấy giới thiệu người vào Đảng | [Mẫu 3-KNĐ](#_4._Giấy_giới) |
| 5 | Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng | [Mẫu 4-KNĐ](#_5._Nghị_quyết) |
| 6 | Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng | [Mẫu 4A-KNĐ](#_6._Nghị_quyết) |
| 7 | Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi sinh hoạt và chi uỷ (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với người vào Đảng | [Mẫu 5-KNĐ](#_7._Tổng_hợp) |
| 8 | Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ | [Mẫu 6-KNĐ](#_8._Nghị_quyết) |
| 9 | Báo cáo về việc thẩm định nghị quyết của chi bộ đề nghị kết nạp đảng viên (của đảng uỷ bộ phận) | [Mẫu 7-KNĐ](#_9._Báo_cáo) |
| 10 | Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên (của đảng uỷ cơ sở) | [Mẫu 8-KNĐ](#_10._Nghị_quyết) |
| 11 | Quyết định kết nạp đảng viên (của cấp uỷ có thẩm quyền) | [Mẫu 9-KNĐ](#_11._Quyết_định) |
| 12 | Quyết định kết nạp lại người vào Đảng (của cấp uỷ có thẩm quyền) | [Mẫu 9A-KNĐ](#_12._Quyết_định) |
| 13 | Quyết định kết nạp đảng viên (của đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền) | [Mẫu 9B-KNĐ](#_13._Quyết_định) |
| 14 | Giấy chứng nhận học lớp đảng viên mới | [CN-ĐVM](#_14._Giấy_chứng) |
| 15 | Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (đề nghị công nhận đảng viên chính thức) | [Mẫu 10-KNĐ](#_15._Bản_tự) |
| 16 | Bản nhận xét đảng viên dự bị (của đảng viên được phân công giúp đỡ) | [Mẫu 11-KNĐ](#_16._Bản_nhận) |
| 17 | Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi sinh hoạt và chi uỷ (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với đảng viên dự bị | [Mẫu 12-KNĐ](#_17._Tổng_hợp) |
| 18 | Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức (của chi bộ) | [Mẫu 13-KNĐ](#_18._Nghị_quyết) |
| 19 | Báo cáo về việc thẩm định nghị quyết của chi bộ đề nghị công nhận đảng viên chính thức (của đảng uỷ bộ phận) | [Mẫu 14-KNĐ](#_19._Báo_cáo) |
| 20 | Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức (của đảng uỷ cơ sở) | [Mẫu 15-KNĐ](#_20._Nghị_quyết) |
| 21 | Quyết định công nhận đảng viên chính thức (của cấp uỷ có thẩm quyền) | [Mẫu 16-KNĐ](#_21._Quyết_định) |
| 22 | Quyết định công nhận đảng viên chính thức (của đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền) | [Mẫu 16A-KNĐ](#_22._Quyết_định) |
| 23 | Giấy chứng nhận người vào Đảng đang trong thời gian được tổ chức đảng giúp đỡ, xem xét kết nạp của cấp uỷ cơ sở | [Mẫu 17-KNĐ](#_23._Giấy_chứng) |
| 24 | Công văn của cấp ủy cơ sở giới thiệu người vào Đảng đã được chi bộ, đảng uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng | [Mẫu 17A-KNĐ](#_24._Công_văn) |
| 25 | Công văn của cấp ủy có thẩm quyền giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp đảng | [Mẫu 17B-KNĐ](#_25._Công_văn) |
| 26 | Công văn giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp Đảng | [Mẫu 17C-KNĐ](#_26._Công_văn) |
| 27 | Công văn giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng nhưng chuyển ra ngoài đảng bộ cấp xã (tương đương) | [Mẫu 17D-KNĐ](#_27._Công_văn) |
| 28 | Sổ đảng viên dự bị (của chi uỷ cơ sở trở lên sử dụng) | [Mẫu 18-KNĐ](#_28._Sổ_đảng) |
| 29 | Giấy giới thiệu (của đảng uỷ, chi uỷ cơ sở) cử đảng viên hoặc cấp uỷ viên đi thẩm tra lý lịch của người vào Đảng | [Mẫu 19-KNĐ](#_29._Giấy_giới) |
| 30 | Công văn đề nghị thẩm tra lý lịch của người vào Đảng | [Mẫu 20-KNĐ](#_30._Công_văn) |
| 31 | Quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền xoá tên đảng viên dự bị | [Mẫu 21-XTĐV](#_31._Quyết_định) |
| 32 | Quyết định xoá tên đảng viên dự bị của đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền | [Mẫu 21A-XTĐV](#_32._Quyết_định) |
| 33 | Công văn chỉ đạo việc làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục xem xét, quyết định kết nạp đảng viên | [Mẫu 1A-HKN](#_33._Công_văn) |
| 34 | Quyết định công nhận đảng viên sau khi khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, thủ tục kết nạp đảng viên | [Mẫu 1B-HKN](#_34._Quyết_định) |
| 35 | Công văn chỉ đạo việc làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục công nhận đảng viên chính thức | [Mẫu 2A-HKN](#_35._Công_văn) |
| 36 | Quyết định công nhận đảng viên chính thức sau khi khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, thủ tục | [Mẫu 2B-HKN](#_36._Quyết_định) |
| 37 | Quyết định hủy quyết định kết nạp đảng viên sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện | [Mẫu 3A-HKN](#_37._Quyết_định) |
| 38 | Quyết định hủy quyết định kết nạp lại đảng viên sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện | [Mẫu 3B-HKN](#_38._Quyết_định) |
| 39 | Quyết định hủy quyết định công nhận đảng viên chính thức sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện | [Mẫu 4-HKN](#_39._Quyết_định) |
| 40 | Quyết định khôi phục quyền của đảng viên | [Mẫu 1-KPĐV](#_40._Quyết_định) |
| 41 | Quyết định nối lại sinh hoạt đảng của đảng viên | [Mẫu 1-NSH](#_41._Quyết_định) |
| **II.** | **PHÁT THẺ ĐẢNG VIÊN** |  |
| 1 | Danh sách đề nghị phát thẻ đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền | [Mẫu 1-TĐV](#_2._Danh_sách) |
| 2 | Công văn đề nghị in thẻ đảng viên | [Mẫu 2-TĐV](#_3._Công_văn) |
| 3 | Quyết định phát thẻ đảng viên (hoặc cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng, bị sai) | [Mẫu 3-TĐV](#_4._Quyết_định_1) |
| 4 | Quyết định phát thẻ đảng viên cho cá nhân đảng viên, nền hoa văn | [Mẫu 4-TĐV](#_6._Quyết_định_2) |
| 5 | Quyết định cấp lại thẻ đảng viên bị mất cho cá nhân đảng viên, nền hoa văn | [Mẫu 5-TĐV](#_7._Quyết_định) |
| 6 | Quyết định đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng, bị sai cho cá nhân đảng viên, nền hoa văn | [Mẫu 6-TĐV](#_8._Quyết_định) |
| 7 | Sổ giao nhận thẻ đảng viên | [Mẫu 7-TĐV](#_8._Sổ_giao) |
| 6 | Sổ phát thẻ đảng viên | [Mẫu 8-TĐV](#_9._Sổ_phát_1) |
| **III.** | **QUẢN LÝ HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN** |  |
| 1 | Lý lịch đảng viên | [Mẫu 1-HSĐV](#_1._Lý_lịch) |
| 2 | Phiếu đảng viên | [Mẫu 2-HSĐV](#_2._Phiếu_đảng) |
| 3 | Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên | [Mẫu 3-HSĐV](#_3._Phiếu_bổ) |
| 4 | Phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức | [Mẫu 4-HSĐV](#_4._Phiếu_báo) |
| 5 | Phiếu báo đảng viên ra khỏi Đảng | [Mẫu 5-HSĐV](#_5._Phiếu_báo) |
| 6 | Phiếu báo đảng viên từ trần | [Mẫu 6-HSĐV](#_6._Phiếu_báo) |
| 7 | Sổ danh sách đảng viên | [Mẫu 7-HSĐV](#_7._Sổ_danh) |
| 8 | Sổ đảng viên ra khỏi Đảng | [Mẫu 8-HSĐV](#_8._Sổ_đảng) |
| 9 | Sổ đảng viên từ trần | [Mẫu 9-HSĐV](#_9._Sổ_đảng) |
| 10 | Sổ giao nhận hồ sơ đảng viên | [Mẫu 10-HSĐV](#_10._Sổ_giao) |
| 11 | Sổ cho mượn tài liệu trong hồ sơ đảng viên để nghiên cứu | [Mẫu 11-HSĐV](#_11._Sổ_cho) |
| 12 | Mục lục tài liệu trong hồ sơ đảng viên | [Mẫu 12-HSĐV](#_12._Mục_lục) |
| **VI.** | **GIỚI THIỆU SINH HOẠT ĐẢNG** |  |
| 1 | Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức (loại 10 ô) | [Mẫu 1-SHĐ](#_1._Giấy_giới) |
| 2 | Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời (loại 8 ô) | [Mẫu 2-SHĐ](#_2._Giấy_giới) |
| 3 | Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng ra ngoài nước (loại 2 ô) | [Mẫu 3-SHĐ](#_3._Giấy_giới) |
| 4 | Phiếu công tác chính thức ngoài nước | [Mẫu 3A-SHĐ](#_4._Phiếu_công) |
| 5 | Phiếu công tác tạm thời ngoài nước | [Mẫu 3B-SHĐ](#_5._Phiếu_công) |
| 6 | Báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra ngoài nước | [Mẫu 3C-SHĐ](#_6._Báo_cáo) |
| 7 | Báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời ra ngoài nước | [Mẫu 3D-SHĐ](#_7._Báo_cáo) |
| 8 | Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng nội bộ (loại 7 ô) | [Mẫu 4-SHĐ](#_8._Giấy_giới) |
| 9 | Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với chi bộ trực thuộc ĐU cơ sở chia tách hoặc sáp nhập trong phạm vi đảng bộ cơ sở | [Mẫu 5-SHĐ](#_9._Quyết_định) |
| 10 | Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với chi bộ trực thuộc ĐU cơ sở chia tách hoặc sáp nhập ngoài phạm vi đảng bộ cơ sở | [Mẫu 6-SHĐ](#_10._Quyết_định) |
| 11 | Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với tổ chức cơ sở đảng chia tách hoặc sáp nhập trong phạm vi đảng bộ cấp xã (tương đương) | [Mẫu 7-SHĐ](#_11._Quyết_định_1) |
| 12 | Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với tổ chức cơ sở đảng chia tách hoặc sáp nhập ngoài phạm vi đảng bộ cấp xã (tương đương) | [Mẫu 7A-SHĐ](#_12._Quyết_định_1) |
| 13 | Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với đảng bộ cấp xã (tương đương) chia tách hoặc sáp nhập trong phạm vi đảng bộ trực thuộc Trung ương | [Mẫu 8-SHĐ](#_13._Quyết_định_1) |
| 14 | Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với đảng bộ cấp xã (tương đương) chia tách hoặc sáp nhập ngoài phạm vi đảng bộ trực thuộc Trung ương | [Mẫu 8A-SHĐ](#_14._Quyết_định) |
| 15 | Quyết định tiếp nhận tổ chức và đảng viên đối với đảng bộ cấp xã (tương đương) chia tách hoặc sáp nhập ngoài phạm vi đảng bộ trực thuộc Trung ương | [Mẫu 8B-SHĐ](#_15._Quyết_định) |
| 16 | Biên bản giao nhận sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên của tổ chức đảng chia tách hoặc sáp nhập | [Mẫu 9-SHĐ](#_16._Biên_bản) |
| 17 | Biên bản giao nhận sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên của tổ chức đảng chia tách hoặc sáp nhập do ban tổ chức lập | [Mẫu 9A-SHĐ](#_17._Biên_bản) |
| 18 | Sổ giới thiệu sinh hoạt đảng | [Mẫu 10-SHĐ](#_18._Sổ_giới) |
| 19 | Phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức | [Mẫu 11-SHĐ](#_19._Phiếu_báo) |
| 20 | Công văn giới thiệu đảng viên do yêu cầu phải chuyển sinh hoạt tiếp | [Mẫu 12-SHĐ](#_20._Công_văn) |
| **V.** | **XOÁ TÊN ĐẢNG VIÊN VÀ ĐẢNG VIÊN XIN RA KHỎI ĐẢNG** |  |
| 1 | Quyết định xoá tên trong danh sách đảng viên (theo Điều 8 Điều lệ Đảng) | [Mẫu 1-XTĐV](#_1._Quyết_định) |
| 2 | Quyết định của đảng ủy cấp xã (tương đương) cho đảng viên ra khỏi Đảng | [Mẫu 1-CRKĐ](#_2._Quyết_định) |
| 3 | Quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền cho đảng viên ra khỏi Đảng | [Mẫu 1A-CRKĐ](#_2._Quyết_định_1) |
| 4 | Giấy xác nhận tuổi Đảng | [Mẫu 1-XNTĐ](#_3._Giấy_xác) |
| **VI.** | **TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG** |  |
| 1 | Mẫu Huy hiệu đảng 90, 85, 80, 75, 70, 65, 60, 55, 50, 45, 40, 30 năm tuổi đảng |  |
| 2 | Giấy chứng nhận tặng Huy hiệu Đảng | [Mẫu 1-HHĐ](#_2._Mẫu_giấy) |
| 3 | Quyết định tặng Huy hiệu Đảng (chung) | [Mẫu 2-HHĐ](#_3._Quyết_định) |
| 4 | Quyết định tặng Huy hiệu Đảng đối với cá nhân đảng viên | [Mẫu 3-HHĐ](#_4._Quyết_định) |
| 5 | Quyết định cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất đối với cá nhân đảng viên | [Mẫu 3A-HHĐ](#_5._Quyết_định) |
| 6 | Quyết định truy tặng Huy hiệu Đảng đối với cá nhân đảng viên | [Mẫu 3B-HHĐ](#_6._Quyết_định) |
| 7 | Danh sách đảng viên đề nghị tặng Huy hiệu Đảng | [Mẫu 4-HHĐ](#_7._Danh_sách) |
| 8 | Danh sách đảng viên đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng | [Mẫu 4A-HHĐ](#_8._Danh_sách) |
| 9 | Danh sách đảng viên đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng | [Mẫu 4B-HHĐ](#_9._Danh_sách) |
| 10 | Sổ tặng Huy hiệu Đảng | [Mẫu 5-HHĐ](#_10._Sổ_tặng) |
| 11 | Tờ khai đề nghị tặng Huy hiệu Đảng | [Mẫu 6-HHĐ](#_11._Tờ_khai) |
| 12 | Tờ khai đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng | [Mẫu 6A-HHĐ](#_12._Tờ_khai) |
| **VII.** | **KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN** |  |
| 1 | Mẫu cờ | [Mẫu 1-KT](#_1._Mẫu_cờ) |
| 2 | Bằng khen | [Mẫu 2-KT](#_2._Bằng_khen) |
| 3 | Giấy khen | [Mẫu 3-KT](#_3._Giấy_khen) |
| 4 | Sổ theo dõi khen thưởng | [Mẫu 4-KT](#_4._Sổ_theo) |
| 5 | Quyết định công nhận tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” | [Mẫu 5-KT](#_5._Quyết_định_1) |
| 6 | Quyết định công nhận chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đạt tiêu chuẩn  “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” | [Mẫu 6-KT](#_6._Quyết_định_1) |

**\* Ghi chú:**

**1. Sử dụng các mẫu tài liệu**

Trong quá trình sử dụng thấy có mẫu nào chưa hợp lý thì ban tổ chức tỉnh uỷ và tương đương phản ảnh về Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu bổ sung, sửa đổi; trong thời gian chờ văn bản bổ sung của Ban Tổ chức Trung ương, các tổ chức đảng không được tự ý sửa đổi mẫu tài liệu đã quy định.

**2. Các thành phần thể thức văn bản** (tiêu đề, số và ký hiệu văn bản, thể thức đề ký, chức vụ người ký...) trong các biểu mẫu thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

# PHỤ LỤC 3

# CÁC LOẠI BIỂU MẪU

## I- KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN

## VÀ CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

### 1. Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng (nền hoa văn) của Trung tâm chính trị cấp xã (CN-NTVĐ)

#### 1.1. Mẫu dùng cho Trung tâm chính trị cấp xã (tương đương)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ĐẢNG ỦY ...............................................................  **TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ**  **\***  Số................../CN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |   **GIẤY CHỨNG NHẬN**  **BỒI DƯỠNG NHẬN THỨC VỀ ĐẢNG**  Chứng nhận: ………………........................................................………………….…. Sinh ngày …... / ….. /…......….  Chức vụ: ………………………..........................................................................................................................................................  Đơn vị: …...............................................................................................................................................................………………..  Là cảm tình Đảng của Chi bộ …………………...................................................................................................…….  *Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng theo quy định của Trung ương*  Tổ chức từ ngày ……. tháng ….. năm…........... đến ngày ……. tháng …. năm ……  Kết quả học tập đạt loại …..........…..  ….........……..*, ngày* ……. *tháng* …. *năm* ……  **GIÁM ĐỐC**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |

***a) Mẫu giấy chứng nhận*** khổ giấy A5, mặt ngoài màu đỏ, mặt trong nền hoa văn.

***b) Cách ghi:***

- Chứng nhận: Quần chúng (ghi rõ họ và tên)

- Sinh ngày: Ghi đúng ngày, tháng, năm sinh trong giấy khai sinh.

- Là cảm tình Đảng của chi bộ: Ghi rõ tên chi bộ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ cơ sở, đảng ủy xã (hoặc tương đương), tỉnh uỷ(hoặc tương đương).

#### 1.2. Mẫu dùng khi cấp uỷ có thẩm quyền kết nạp đảng viên tổ chức lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng[[1]](#footnote-1)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ĐẢNG BỘ………………………………..........  **ĐẢNG ỦY**………………………………..........  **\***  Số................../CN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |   **GIẤY CHỨNG NHẬN**  **BỒI DƯỠNG NHẬN THỨC VỀ ĐẢNG**  Chứng nhận: ………………........................................................………………….…. Sinh ngày …... / ….. /…......….  Chức vụ: ………………………..........................................................................................................................................................  Đơn vị: …...............................................................................................................................................................………………..  Là cảm tình Đảng của Chi bộ …………………...................................................................................................…….  *Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng theo quy định của Trung ương*  Do .................................................................................................................................................................................................................  Tổ chức từ ngày ……. tháng ….. năm…........... đến ngày ……. tháng …. năm ……  Kết quả học tập đạt loại …..........…..  ….........……..*, ngày* ……. *tháng* …. *năm* ……  **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |

***a) Sử dụng:***

- Mẫu giấy chứng nhận khổ giấy A5, mặt ngoài màu đỏ, mặt trong nền hoa văn.

- Mẫu này dùng cho cấp uỷ có thẩm quyền kết nạp đảng viên tổ chức lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng (theo quy định tại Điểm 3.1, Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư), đồng chí thay mặt ban thường vụ cấp uỷ ký và đóng dấu của cấp uỷ.

***b) Cách ghi:***

- Sinh ngày: Ghi đúng ngày, tháng, năm sinh trong giấy khai sinh.

- Là cảm tình Đảng của chi bộ: Ghi rõ tên chi bộ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ cơ sở, đảng ủy xã (hoặc tương đương), tỉnh uỷ (hoặc tương đương).

- Do: Ghi tên cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên tổ chức lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

### 2. Đơn xin vào Đảng (Mẫu 1-KNĐ)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐƠN XIN VÀO ĐẢNG**

*Kính gửi*: Chi uỷ[[2]](#footnote-2)..................................................................................................................

Đảng uỷ...............................................................................................................

Tôi là:..................................................................................., sinh ngày..................tháng.................năm.................

Nơi sinh:..........................................................................................................................................................................................

Quê quán:.......................................................................................................................................................................................

Dân tộc:.............................................Tôn giáo.............................

Trình độ học vấn:..................................................................................................................................................................

Nơi cư trú[[3]](#footnote-3) :.................................................................................................................................................................................

Nghề nghiệp................................................................................................................................................................................

Đơn vị công tác: ....................................................................................................................................................................

Chức vụ chính quyền, đoàn thể:.........................................................................................................................

Vào Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngày......tháng..........năm........tại...........

....................................................................................................................................................................................................................

Được xét là cảm tình Đảng ngày.............tháng..........năm.............tại chi bộ ..............................

Qua nghiên cứu Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; được sự giáo dục, bồi dưỡng của chi bộ, của tổ chức Đoàn, Công đoàn (nếu có) tôi đã nhận thức được:

..................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................

Tôi nguyện trung thành với lý tưởng và mục tiêu cách mạng của Đảng, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xứng đáng là đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
|  | .........................., *ngày*.............*tháng*............*năm 20*..............  **NGƯỜI LÀM ĐƠN**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 3. Lý lịch của người xin vào Đảng (Mẫu 2-KNĐ)

|  |
| --- |
| **Mẫu 2-KNĐ**  **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  **LÝ LỊCH**  **CỦA NGƯỜI XIN VÀO ĐẢNG**  Họ và tên khai sinh: ...................................................................................  Họ và tên thường dùng: .........................................................................  Ngày sinh: .........................................................................................................  Số lý lịch: ............................................... |

a) Kích thước: 205 mm x 145 mm.

b) Bìa: giấy trắng định lượng 200g / 1 m2.

c) Ruột: giấy trắng định lượng 80g / 1 m2.

d) Nội dung gồm 32 trang, cụ thể như sau:

- Trang 1: Sơ lược lý lịch;

- Trang 2-8: Lịch sử bản thân và những công việc, chức vụ đã qua;

- Trang 9: Đặc điểm lịch sử;

- Trang 10: Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua và đi nước ngoài;

- Trang 11: Khen thưởng và kỷ luật;

- Trang 12-24: Hoàn cảnh gia đình;

- Trang 25: Tự nhận xét; cam đoan và ký tên;

- Trang 26-31: Nhận xét của cấp uỷ, tổ chức đảng nơi đến thẩm tra lý lịch của người vào Đảng;

- Trang 32: Nhận xét của chi uỷ hoặc của chi bộ và chứng nhận của cấp uỷ cơ sở.

### 4. Giấy giới thiệu người vào Đảng (Mẫu 3-KNĐ)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

GIẤY GIỚI THIỆU

**người vào Đảng**

*Kính gửi:* Chi bộ................................................................................................................................

Tôi là:.........................................................................................., sinh ngày............tháng..............năm.................

Vào Đảng ngày.........tháng.......năm..........., chính thức ngày........tháng...........năm.................

Chức vụ trong Đảng:.........................................................................................................................................................

Chức vụ chính quyền.......................................................................................................................................................

Quê quán:......................................................................................................................................................................................

Đang sinh hoạt tại Chi bộ: ......................................................................................................................................

Ngày..........tháng........năm............... được Chi bộ phân công giáo dục, giúp đỡ quần chúng..........................................................................................phấn đấu vào Đảng; nay xin báo cáo với Chi bộ những vấn đề chủ yếu về người phấn đấu vào Đảng như sau:

**- Về lý lịch:**

Những đặc điểm chính cần lưu ý:.......................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**- Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)*

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, tôi giới thiệu với Chi bộ xem xét, đề nghị kết nạp quần chúng..........................................................................vào Đảng.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Đảng về sự giới thiệu của mình.

|  |  |
| --- | --- |
|  | .........................., *ngày*.............*tháng*............*năm 20*..............  **ĐẢNG VIÊN GIỚI THIỆU**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 5. Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng (Mẫu 4-KNĐ) [[4]](#footnote-4).

|  |  |
| --- | --- |
| ĐOÀN………………………………….…………….........  **BCH ĐOÀN**....................................................  Số - NQ/ĐTN | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH***.*  *......................, ngày...........tháng..........năm..............* |

**NGHỊ QUYẾT**

**giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng**

*Kính gửi:* Chi uỷ[[5]](#footnote-5)..................................................................................................................

Đảng uỷ................................................................................................................

- Căn cứ Điểm 1, Điều 4, Chương I Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền hạn của ban chấp hành đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng.

- Xét nghị quyết của Chi đoàn................................................................................................................................

- Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...............................................................................họp ngày.................tháng.................năm...................nhận thấy:

Đoàn viên:.............................................................................................................................................. có những ưu, khuyết điểm chính *(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)* …………………………………………..................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, chúng tôi giới thiệu và đề nghị Chi bộ, Đảng uỷ xem xét, kết nạp đoàn viên.............................................................. vào Đảng, với sự tán thành của.................đồng chí (đạt.................%) so với tổng số uỷ viên Ban chấp hành; số không tán thành..................đồng chí , với lý do ......................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung giới thiệu nói trên và sẽ tiếp tục giáo dục bồi dưỡng đoàn viên............................................................................................ trở thành đảng viên chính thức của Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. …………………………………**  *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 6. Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng (nếu có) (Mẫu 4A-KNĐ)[[6]](#footnote-6)

|  |  |
| --- | --- |
| **BCH CÔNG ĐOÀN**..............................  …………………………………………………….  Số - NQ/ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **---------**  *........................., ngày.............tháng...........năm................* |

**NGHỊ QUYẾT**

giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng

*Kính gửi:* Chi uỷ[[7]](#footnote-7)..................................................................................................................

Đảng uỷ.....................................................................................................................................

- Căn cứ Điểm 1, Điều 4, Chương I Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền hạn của ban chấp hành công đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng.

- Xét Nghị quyết của Công đoàn .......................................................................................................................

- Ban Chấp hành Công đoàn ...................................................... họp ngày ............tháng ............ năm ............... nhận thấy:

Đoàn viên:.......................................................................................................................... có những ưu, khuyết điểm chính *(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)*.................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, chúng tôi giới thiệu và đề nghị Chi bộ, Đảng uỷ xem xét, kết nạp đoàn viên......................................................... vào Đảng, với sự tán thành của.................đồng chí (đạt.................%) so với tổng số uỷ viên Ban Chấp hành; số không tán thành........................đồng chí, với lý do……………………………..…………… ..................................................................................................................................................................................................................................

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung giới thiệu nói trên và sẽ tiếp tục giáo dục bồi dưỡng đoàn viên............................................................................................ trở thành đảng viên chính thức của Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. …………………………………**  *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 7. Tổng hợp ý kiến của các đoàn thểchính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi uỷ (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với người vào Đảng (Mẫu 5-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.........................................................  **CHI BỘ**...................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *.........................., ngày..............tháng.............năm.....................* |

**TỔNG HỢP Ý KIẾN NHẬN XÉT**

**của các đoàn thểchính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt**

**và chi uỷ (hoặc chi bộ) nơi cư trú đối với người vào Đảng**

Căn cứ ý kiến nhận xét của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi uỷ nơi cư trú đối với người vào Đảng .............................................

Tên các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt: ...........................

.............................................................................................., tổng số có:..........................đồng chí.

Tên chi uỷ nơi cư trú:..............................................................................có:............................đồng chí.

Chi uỷ (hoặc chi bộ nơi chưa có chi ủy) tổng hợp các ý kiến nhận xét đó như sau:

**Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng…)* .................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Số đồng chí đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi sinh hoạt tán thành kết nạp quần chúng ................................................................................vào Đảng là........................ đồng chí, trong tổng số..................................... đồng chí được hỏi ý kiến (đạt.................%). Số không tán thành..............................đồng chí (chiếm.......................%) với lý do .....................................................................

Số đồng chí trong chi uỷ nơi cư trú tán thành kết nạp quần chúng .............................................................................................................vào Đảng là......................... đồng chí, trong tổng số..................................... đồng chí được hỏi ý kiến (đạt.................%). Số không tán thành..............................đồng chí (chiếm.......................%) với lý do ...........................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 8. Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ (Mẫu 6-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.........................................................  **CHI BỘ**..................................................  \*  Số - NQ/CB | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *...................., ngày.............tháng..............năm............* |

**NGHỊ QUYẾT**

**đề nghị kết nạp đảng viên**

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

Ngày..........tháng...........năm................, Chi bộ............................................................................................... đã họp để xét, đề nghị kết nạp quần chúng .........................................................................vào Đảng.

Tổng số đảng viên của Chi bộ:...............đảng viên, trong đó chính thức:.............đồng chí, dự bị:...................đồng chí.

Có mặt:..............đảng viên, trong đó chính thức:................đồng chí, dự bị:................đồng chí.

Vắng mặt:............đảng viên, trong đó chính thức:..............đồng chí, dự bị:.............đồng chí.

Lý do vắng mặt:....................................................................................................................................................

Chủ trì hội nghị: Đồng chí...............................................Chức vụ.........................................................................

Thư ký hội nghị: Đồng chí.............................................................................................................................

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Chi bộ thống nhất kết luận về quần chúng........................................................................................ như sau:

**Về lý lịch:**...............................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................

**Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng)*.................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, số đảng viên chính thức tán thành việc kết nạp quần chúng .................................................................... vào Đảng là..............đồng chí (đạt.............%) so với tổng số đảng viên chính thức. Số đảng viên chính thức không tán thành là..............đồng chí (.............%) với lý do ..............................................................................................................................................................................

Chi bộ đề nghị Đảng uỷ xét kết nạp quần chúng ......................................................................... vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng uỷ.............................. (để báo cáo),  - Lưu chi bộ. | **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 9. Báo cáo của đảng uỷ bộ phận thẩm định nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ (Mẫu 7-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ...................................................................  **ĐẢNG UỶ**..........................................................    \*  Số - BC/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *.................., ngày..............tháng.................năm............* |

BÁO CÁO

**về việc thẩm định nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên**

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

Ngày..........tháng............năm................, Đảng uỷ bộ phận....................................................đã họp để thẩm định nghị quyết của chi bộ ...................................................................................................... đề nghị kết nạp quần chúng......................................................................................................vào Đảng.

Tổng số uỷ viên Ban Chấp hành ..........................đồng chí. Có mặt:...........đồng chí. Vắng mặt:..........................đồng chí.

Lý do vắng mặt:.......................................................................................................................................................................

Chủ trì hội nghị: Đồng chí..............................................................Chức vụ......................................................

Thư ký hội nghị: Đồng chí..........................................................................................................................................

Sau khi xem xét Nghị quyết số...............-NQ/CB, ngày.............tháng..........năm...........của Chi bộ.............................................................................................................. về việc đề nghị kết nạp quần chúng ...................................................................................vào Đảng, Đảng uỷ thống nhất kết luận như sau:

- Chi bộ đã thực hiện đúng (hoặc chưa đúng) thẩm quyền, đúng (hoặc chưa đúng, hoặc còn thiếu) thủ tục quy định.

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, Đảng uỷ bộ phận..............................................báo cáo với Đảng uỷ cơ sở .................................................................... xét (hoặc không) kết nạp quần chúng .................................................... vào Đảng với sự tán thành của................... đồng chí (đạt.................%) so với tổng số cấp uỷ viên; số không tán thành..................đồng chí (chiếm................ %) với lý do..........................................

Đề nghị Đảng uỷ cơ sở:

- Xét kết nạp quần chúng vào Đảng. Chi bộ phải làm lại (hoặc không) thủ tục..........................................................................................................

- (Hoặc không) xét kết nạp quần chúng vào Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
| ­ Nơi nhận:  - Đảng uỷ.................................. (để báo cáo),  - Lưu. | **T/M ĐẢNG UỶ BỘ PHẬN**  BÍ THƯ  *(ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 10. Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của đảng uỷ cơ sở (Mẫu 8-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..................................................................  **ĐẢNG UỶ**.........................................................  \*  Số - NQ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *.................., ngày..............tháng.................năm....................* |

**NGHỊ QUYẾT**

**đề nghị kết nạp đảng viên**

Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

Ngày..........tháng............năm................, Ban Chấp hành Đảng bộ......................................................

đã họp để xét, đề nghị kết nạp quần chúng ............................................ vào Đảng.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành ......................đồng chí, có mặt:.......................đồng chí, vắng mặt:........................đồng chí.

Lý do vắng mặt:...............................................................................................................................

Chủ trì hội nghị: Đồng chí..............................................Chức vụ.................................................................

Thư ký hội nghị: Đồng chí.................................................................

Sau khi xem xét Nghị quyết số..............-NQ/CB ngày..........tháng.........năm...........của Chi bộ....................................................., Báo cáo số...........-BC/ĐU ngày..........tháng.........năm...........của Đảng uỷ bộ phận............................................(nếu có) về việc đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng, Đảng uỷ thống nhất kết luận về quần chúng .............................................. như sau:

**Về lý lịch:**......................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; quan hệ quần chúng)* ...................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp đảng viên, Đảng uỷ đã xét và biểu quyết kết nạp quần chúng .............................................................. vào Đảng, kết quả như sau:

- Đồng ý kết nạp vào Đảng...... đồng chí (đạt.......%) so với tổng số cấp uỷ viên.

- Không đồng ý kết nạp vào Đảng.............đồng chí (chiếm............%) với lý do............

..................................................................................................................................................................................................................................

Đề nghị Ban Thường vụ...................................................................................... xem xét, quyết định kết nạp quần chúng......................................................................... vào Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Ban Thường vụ.....................  (để báo cáo),  - Lưu Văn phòng đảng uỷ. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 11. Quyết định kết nạp đảng viên của cấp uỷ có thẩm quyền, nền hoa văn (Mẫu 9-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ....................................................  **ĐẢNG ỦY**....................................................  \*  Số - QĐ/……. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *...................., ngày..............tháng.............năm...............* |

QUYẾT ĐỊNH

**kết nạp đảng viên**

- Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Xét đơn xin vào Đảng của quần chúng....................................................................................................

- Xét Nghị quyết số......... - NQ/CB, ngày.......... tháng......... năm .......... của Chi bộ …………………...........; Nghị quyết số............-NQ/ĐU, ngày ......... tháng ...... năm ............... của Đảng uỷ ………................. về việc đề nghị kết nạp quần chúng ............................................vào Đảng.

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Kết nạp quần chúng...........................................................................................................................

Sinh ngày...............tháng............năm......................

Quê quán..............................................................................................................................................................................

vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp.

**Điều 2**: Chi bộ.............................................................................................................chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp đồng chí..............................................................................vào Đảng theo đúng thủ tục đã quy định.

**Điều 3**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ....................................................................................**,** Chi bộ......................................................................................................... và đồng chí .................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như điều 3.  - Lưu hồ sơ đảng viên.  Chi bộ tổ chức lễ kết nạp  Ngày.........tháng..........năm..........  **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ  *(ký, ghi rõ họ và tên)* | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

.

### 12. Quyết định kết nạp lại đảng viên của cấp uỷ có thẩm quyền, nền hoa văn (Mẫu 9A-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ...............................................................................  **ĐẢNG ỦY**.................................................................................  \*  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................,ngày..............tháng.............năm............* |

QUYẾT ĐỊNH

**kết nạp lại người vào Đảng**

- Căn cứ Điều 4 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Điểm 3.5 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26-5-2025của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII,

- Xét đơn xin kết nạp lại vào Đảng của quần chúng...................................

- Xét Nghị quyết số........................ - NQ/CB ngày............tháng...........năm................... của Chi bộ................................................................................................................**,** Nghị quyết số.......................... **-** NQ/ĐU ngày.................tháng...............năm......................của Đảng uỷ......................................................................về việc đề nghị kết nạp lại quần chúng........................................................................vào Đảng,

- Căn cứ Công văn số.................**-**CV/TU ngày..............tháng............năm..................... của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đồng ý kết nạp lại quần chúng nói trên vào Đảng,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Kết nạp lại quần chúng...........................................................................................................................

Sinh ngày ........................ tháng.................năm......................

Quê quán:.......................................................................................................................................................................

vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp lại vào Đảng.

**Điều 2.**  Chi bộ.........................................................................chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp lại đồng chí ............................................................................vào Đảng theo đúng thủ tục đã quy định.

**Điều 3.**  Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ.................................................................., Chi bộ ........................................................... và đồng chí .................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu hồ sơ đảng viên,  Chi bộ tổ chức lễ kết nạp lại  Ngày..........tháng..........năm................  **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 13. Quyết định kết nạp đảng viên của đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền, nền hoa văn (Mẫu 9B-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ........................................................  **ĐẢNG UỶ**..................................................  \*  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *...................., ngày..............tháng.............năm.......* |

QUYẾT ĐỊNH

**kết nạp đảng viên**

- Căn cứ Điều 4, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số................ -QĐ/……..ngày............tháng...........năm............... của......................................................................................................uỷ quyền cho Đảng uỷ được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;

- Xét đơn xin vào Đảng của quần chúng ...............................................................................

- Xét Nghị quyết số.......................**-** NQ/CB ngày..............tháng.............năm.................... của Chi bộ...................................................................................................................về việc đề nghị kết nạp quần chúng..................................................................................... vào Đảng.

**BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Kết nạp quần chúng.............................................................................................................................

Sinh ngày............. tháng ........... năm ....................

Quê quán:................................................................................................................................................................

vào Đảng Cộng sản Việt Nam và phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng.

**Điều 2**: Chi bộ..................................................................................................................chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp đồng chí......................................................................................vào Đảng theo đúng thủ tục đã quy định.

**Điều 3**: Văn phòng Đảng uỷ, Chi bộ...................................................................................và đồng chí.............................. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Ban Thường vụ...............................(để báo cáo);  - Như điều 3;  - Lưu hồ sơ đảng viên.  Chi bộ tổ chức lễ kết nạp  Ngày...........tháng............năm.............  **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 14. Giấy chứng nhận học lớp đảng viên mới (nền hoa văn) của Trung tâm chính trị cấp xã (CN-ĐVM)

#### 14.1. Mẫu dùng cho Trung tâm chính trị cấp xã (tương đương)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ĐẢNG ỦY..............................................................  **TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ**  **\***  Số................../CN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |   **GIẤY CHỨNG NHẬN**  **BỒI DƯỠNG ĐẢNG VIÊN MỚI**  Chứng nhận: ………………........................................................……. Sinh ngày …... / ….. /…......….  Chức vụ: ………………………..........................................................................................................................................................  Đơn vị: …...............................................................................................................................................................………………..  Là đảng viên dự bị của Chi bộ …………………...................................................................................................…….  *Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng đảng viên mới theo quy định của Trung ương*  Tổ chức từ ngày ……. tháng ….. năm…........... đến ngày ……. tháng …. năm ……  Kết quả học tập đạt loại …..........…..  ….........……..*, ngày* ……. *tháng* …. *năm* ……  **GIÁM ĐỐC**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |

***a)*** Mẫu giấy chứng nhận khổ A5, mặt ngoài màu đỏ, mặt trong nền hoa văn.

***b) Cách ghi:***

- Chứng nhận : Đảng viên (ghi rõ họ và tên)

- Sinh ngày: Ghi đúng ngày, tháng, năm sinh trong giấy khai sinh.

- Là đảng viên dự bị của chi bộ: Ghi rõ tên chi bộ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ cơ sở, đảng ủy xã (hoặc tương đương), tỉnh uỷ (hoặc tương đương).

#### 14.2. Mẫu dùng cho cấp uỷ tổ chức lớp bồi dưỡng đảng viên mới

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ĐẢNG BỘ ................................................................  **ĐẢNG ỦY** ...............................................  **\***  Số................../CN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |   **GIẤY CHỨNG NHẬN**  **BỒI DƯỠNG ĐẢNG VIÊN MỚI**  Chứng nhận: ………………........................................................……. Sinh ngày …... / ….. /…......….  Chức vụ: ………………………..........................................................................................................................................................  Đơn vị: …...............................................................................................................................................................…...……………..  Là đảng viên dự bị của Chi bộ …………………...............................................................................................…….  *Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng đảng viên mới theo quy định của Trung ương*  Do..................................................................................................................................................................................................................  Tổ chức từ ngày ……. tháng ….. năm…........... đến ngày ……. tháng …. năm ……  Kết quả học tập đạt loại …..........…..  ….........……..*, ngày* ……. *tháng* …... *năm* ……  **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* |

***a) Sử dụng:***

- Mẫu giấy chứng nhận khổ A5, mặt ngoài màu đỏ, mặt trong nền hoa văn.

- Mẫu này dùng cho cấp uỷ có thẩm quyền kết nạp đảng viên tổ chức lớp bồi dưỡng đảng viên mới (theo quy định tại Điểm 3.1, Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09-6-2025 của Ban Bí thư), đồng chí thay mặt ban thường vụ cấp uỷ ký và đóng dấu của cấp uỷ.

***b) Cách ghi:***

- Sinh ngày: Ghi đúng ngày, tháng, năm sinh trong giấy khai sinh.

- Là đảng viên dự bị của chi bộ: Ghi rõ tên chi bộ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ cơ sở, đảng ủy xã (hoặc tương đương), tỉnh uỷ (hoặc tương đương).

- Do: Ghi tên cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên tổ chức lớp bồi dưỡng đảng viên mới.

### 15. Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (Mẫu 10-KNĐ)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM

**của đảng viên dự bị**

*Kính gửi:* Chi uỷ..................................................................................................................................

Đảng uỷ..............................................................................................................................

Tôi là:.........................................................................................., sinh ngày.............tháng...........năm.....................

Quê quán:......................................................................................................................................................................................

Nơi cư trú:

+ Nơi thường trú:..................................................................................................................................................................

+ Nơi tạm trú:...........................................................................................................................................................................

Được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày............tháng...........năm............., tại Chi bộ .............................................................................................................................................................................................................

Cơ quan, đơn vị công tác: .........................................................................................................................................

Đang sinh hoạt tại Chi bộ:.........................................................................................................................................

Căn cứ tiêu chuẩn đảng viên, quá trình tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu thực hiện nhiệm vụ đảng viên, tôi tự kiểm điểm như sau:

**Ưu điểm:**........................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**Khuyết điểm:**............................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**Biện pháp khắc phục khuyết điểm:**.............................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Tôi tự nhận thấy có đủ điều kiện trở thành đảng viên chính thức. Đề nghị Chi bộ xét, báo cáo cấp uỷ cấp trên quyết định công nhận tôi là đảng viên chính thức.

Tôi xin hứa luôn phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, xứng đáng là đảng viên tốt của Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........................, ngày............tháng............năm.......................*  **NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM**  *(ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 16. Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên được phân công giúp đỡ (Mẫu 11-KNĐ)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

BẢN NHẬN XÉT

**đảng viên dự bị**

*Kính gửi:* Chi uỷ......................................................................................

Tôi là:......................................................................................., sinh ngày............tháng............năm.......................

Đang sinh hoạt tại Chi bộ...........................................................................................................................................

Ngày.............tháng............năm.................. được Chi bộ phân công giúp đỡ đảng viên dự bị:......................................................................................... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng............năm............., phấn đấu trở thành đảng viên chính thức; nay xin báo cáo Chi bộ những vấn đề chủ yếu của đảng viên dự bị như sau:

**Ưu điểm:**......................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................

**Khuyết điểm và những vấn đề cần lưu ý:**.............................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với tiêu chuẩn đảng viên và kết quả phấn đấu rèn luyện của đảng viên dự bị, tôi đề nghị Chi bộ xét, đề nghị công nhận đồng chí..................................................... trở thành đảng viên chính thức.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước Đảng về lời nhận xét của mình.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........................, ngày............tháng............năm.....................*  **ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC PHÂN CÔNG GIÚP ĐỠ**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 17. Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi uỷ nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 12-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.........................................................  **CHI BỘ**..................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *...................., ngày..............tháng.............năm...............* |

**TỔNG HỢP Ý KIẾN NHẬN XÉT**

**của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi uỷ nơi cư trú đối với đảng viên dự bị**

Căn cứ ý kiến nhận xét của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi uỷ nơi cư trú đối với đảng viên dự bị......................................... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng............năm...................

Tên đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt: ……………

..................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................, tổng số có............................................... đồng chí.

Tên chi uỷ nơi cư trú:............................................................, có................................................ đồng chí.

Chi uỷ (hoặc chi bộ nơi chưa có chi ủy) tổng hợp các ý kiến nhận xét đó như sau:

**Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên)*..........................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Số đồng chí đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội nơi sinh hoạt tán thành đề nghị chi bộ xét công nhận đảng viên dự bị............................................ trở thành đảng viên chính thức là........................ đồng chí, trong tổng số..................................... đồng chí được hỏi ý kiến (đạt.................%). Số không tán thành...............đồng chí (chiếm.......................%) với lý do .......................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................

Số đồng chí trong chi uỷ nơi cư trú tán thành đề nghị chi bộ xét công nhận đảng viên dự bị..................................... trở thành đảng viên chính thức là........................ đồng chí, trong tổng số..................................... đồng chí được hỏi ý kiến (đạt.................%). Số không tán thành..............................đồng chí (chiếm.......................%) với lý do ...........................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

### 18. Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ (Mẫu 13-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.....................................................  **CHI BỘ**...............................................  \*  Số - NQ/CB | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm...........* |

**NGHỊ QUYẾT**

**đề nghị công nhận đảng viên chính thức**

Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

Ngày..........tháng...........năm..............., Chi bộ..............................................................................................................

đã họp để xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị..........................................................................được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng...........năm............., trở thành đảng viên chính thức.

Tổng số đảng viên của Chi bộ: .....................đảng viên, trong đó chính thức.................đồng chí, dự bị.................đồng chí.

Có mặt:....................đảng viên, trong đó chính thức................đồng chí, dự bị...............đồng chí.

Vắng mặt:................đảng viên, trong đó chính thức.............đồng chí, dự bị.............đồng chí.

Lý do vắng mặt:......................................................................................................................................................................

Chủ trì hội nghị: Đồng chí........................................................... Chức vụ........................................................

Thư ký hội nghị: Đồng chí.........................................................................................................................................

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Chi bộ thống nhất kết luận về đảng viên dự bị............................................................................như sau:

**Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên)*..........................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, số đảng viên chính thức tán thành công nhận đảng viên dự bị............................................................. trở thành đảng viên chính thức....................đồng chí (đạt................%) so với tổng số đảng viên chính thức. Số đảng viên chính thức không tán thành.....................đồng chí (chiếm................%) với lý do............................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Chi bộ báo cáo và đề nghị Đảng uỷ...............................................................................................xét, công nhận đảng viên dự bị.......................................................................................trở thành đảng viên chính thức của Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng uỷ................ (để báo cáo);  - Lưu chi bộ. | **T/M CHI BỘ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

### 19. Báo cáo của đảng uỷ bộ phận thẩm định nghị quyết của chi bộ đề nghị công nhận đảng viên chính thức (Mẫu 14-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..................................................................  **ĐẢNG UỶ**.....................................................  \*  Số - BC/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm...........* |

**BÁO CÁO**

**về việc thẩm định nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức**

Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

Ngày............tháng........năm..............., Đảng uỷ bộ phận........................................................................ đã họp để thẩm định nghị quyết của chi bộ ............................................................................................ đề nghị công nhận đảng viên chính thức.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành................................đồng chí. Có mặt:.............................đồng chí. Vắng mặt:..................................đồng chí.

Lý do vắng mặt:.......................................................................................................................................................................

Chủ trì hội nghị: Đồng chí .................................................................................................................... Chức vụ .................................................................. Thư ký hội nghị: Đồng chí .........................................................................

Sau khi xem xét Nghị quyết số.............-NQ/CB ngày.............tháng ............ năm ............. của Chi bộ........................................................ về việc đề nghị công nhận đảng viên dự bị ...................................................................... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày ............. tháng ............ năm............, trở thành đảng viên chính thức, Đảng uỷ thống nhất kết luận như sau:

- Chi bộ đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục quy định.

- Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, chúng tôi thấy đảng viên dự bị .......................................................... có đủ (hoặc không đủ) tiêu chuẩn được xét công nhận đảng viên chính thức với sự tán thành của...................đồng chí (đạt..........%) so với tổng số uỷ viên. Số không tán thành.............đồng chí (chiếm..........%) với lý do ................................................................................................................................................................

Đảng uỷ bộ phận.............................................................................................................báo cáo Đảng uỷ cơ sở..........................................................................................................xét, công nhận (hoặc không công nhận) đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng uỷ.................... (để báo cáo),  - Lưu. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 20. Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của đảng uỷ cơ sở (Mẫu 15-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................  **ĐẢNG UỶ**....................................................  Số - NQ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *...................., ngày...........tháng...........năm..............* |

**NGHỊ QUYẾT**

**đề nghị công nhận đảng viên chính thức**

*Kính gửi:* Ban Thường vụ..............................................................................................................

Ngày...........tháng...........năm................, Ban Chấp hành Đảng bộ...........................................................

đã họp để xét, đề nghị công nhận đảng viên dự bị................................................................... được kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng............năm............., trở thành đảng viên chính thức.

Tổng số uỷ viên Ban chấp hành.................................đồng chí. Có mặt:..........................đồng chí. Vắng mặt:.................................đồng chí.

Lý do vắng mặt:......................................................................................................................................................................

Chủ trì hội nghị: Đồng chí .................................................................... Chức vụ ..........................................

Thư ký hội nghị: Đồng chí.........................................................................................................................................

Sau khi xem xét Nghị quyết số............. -NQ/CB ngày.............tháng............năm.............của Chi bộ........................................................, Báo cáo số............. -BC/ĐU ngày.............tháng............năm.............của Đảng uỷ bộ phận........................................................(nếu có) về việc đề nghị công nhận đảng viên chính thức, Đảng uỷ thống nhất kết luận về đảng viên dự bị ................................................................ như sau:

**Những ưu, khuyết điểm chính:**

*(Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên)*..........................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn đảng viên, Đảng uỷ nhận thấy đảng viên dự bị...................................................................................xứng đáng được xét công nhận đảng viên chính thức với sự tán thành của...................đồng chí (đạt.............%) so với tổng số cấp uỷ viên. Số không tán thành..............đồng chí (chiếm...............%) với lý do...........................................................................................................................................................................................................................

Đảng uỷ............................................................................................................................................................................................ đề nghị Ban Thường vụ.........................................................................................xét, quyết định công nhận đảng viên dự bị................................................................................trở thành đảng viên chính thức của Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Ban Thường vụ...................... (để báo cáo);  - Lưu. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 21. Quyết định công nhận đảng viên chính thức của cấp ủy có thẩm quyền, nền hoa văn (Mẫu 16-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.............................................................  **ĐẢNG ỦY**....................................................  **\***  Số - QĐ/......... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm....................* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**công nhận đảng viên chính thức**

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Xét Nghị quyết số...................**-** NQ/CB ngày............tháng............năm................ của Chi bộ..............................................................................................................**,** Nghị quyết số....................-NQ/ĐU ngày............. tháng..............năm............... của Đảng uỷ............................................................................................... về việc đề nghịcông nhận đảng viên chính thức,

- Xét quá trình phấn đấu, rèn luyện của đồng chí..............................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Công nhận đồng chí...................................................................................................

Sinh ngày..........tháng............năm.........................

Quê quán:.......................................................................................................................................................................

Kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày.......... tháng........năm..........., được công nhận là đảng viên chính thức kể từ ngày..........tháng.......... năm...................

**Điều 2**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Đảng uỷ ......................................, Chi bộ ................................................................ và đồng chí..................................... chịu trách thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2,  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 22. Quyết định công nhận đảng viên chính thức của đảng uỷ cơ sở được uỷ quyền, nền hoa văn (Mẫu 16A-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.............................................................  **ĐẢNG UỶ**.........................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm....................* |

**QUYẾT ĐỊNH**

công nhận đảng viên chính thức

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Quyết định số...............-QĐ/...........ngày...........tháng..........năm.........................của ......................................................................................................................... uỷ quyền cho Đảng uỷ được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên,

- Xét Nghị quyết số.................- NQ/CB ngày.............tháng...........năm................. của Chi bộ......................................................về việc đề nghị công nhận đảng viên chính thức,

- Xét quá trình phấn đấu, rèn luyện của đồng chí............................................................................

**BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**. Công nhận đồng chí....................................................................................................................................

Sinh ngày.............tháng.............. năm................

Quê quán:.......................................................................................................................................................................................

Kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày..........tháng........năm..........., được công nhận là đảng viên chính thức kể từ ngày..........tháng.......... năm...................

**Điều 2**. Văn phòng Đảng uỷ, Chi bộ.......................................................................và đồng chí ..................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Ban Thường vụ...........(để báo cáo),  - Như Điều 2,  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 23. Giấy chứng nhận người vào Đảng đang trong thời gian được tổ chức đảng giúp đỡ, xem xét kết nạp của cấp uỷ cơ sở (Mẫu 17-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ............................................................................  **ĐẢNG UỶ** ............................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU  *V/v chứng nhận người vào Đảng đang trong thời gian được tổ chức đảng xem xét kết nạp* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm....................* |

*Kính gửi:* - Ban Thường vụ..............................................................................................................

- Đảng uỷ (Chi uỷ)........................................................................................................

Đảng uỷ (Chi uỷ) cơ sở...................................................................................................................................................

Chứng nhận quần chúng...................................................................................................................................

Sinh ngày.................tháng............năm........................

Quê quán:........................................................................................................................................................................................

Đang được Đảng uỷ (hoặc Chi bộ) chúng tôi giúp đỡ, xem xét kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, đề nghị các đồng chí giao cho chi bộ tiếp tục phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ quần chúng ................................................................................. phấn đấu vào Đảng.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  **-** Như trên,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 24. Công văn của cấp uỷ cơ sở giới thiệu người vào Đảng đã được chi bộ, đảng uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng (Mẫu 17A-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  .**ĐẢNG UỶ**....................................................................  **\***  Số - CV/….  *V/v người vào Đảng đã được chi bộ, đảng uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm....................* |

*Kính gửi:* Ban Thường vụ.......................................................................

Đảng uỷ cơ sở...................................................................................................................................................

Giới thiệu quần chúng.........................................................................................

Sinh ngày..............tháng............năm......................

Quê quán:........................................................................................................................................................................................

Đã được Chi bộ ...............................................................................................................................ra Nghị quyết số........... -NQ/CB ngày............ tháng............ năm................... ; Báo cáo số..................... -BC/ĐU ngày............ tháng........... năm................... của Đảng uỷ bộ phận (nếu có)...................................................... ............................................................................ và được Đảng uỷ cơ sở ................................................................................. ra Nghị quyết số........... -NQ/ĐU ngày............ tháng............ năm............. đề nghị kết nạp vào Đảng (hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên gửi kèm theo).

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo cấp uỷ đảng trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét để kết nạp quần chúng.................................................... vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  -Như trên,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 25. Công văn của cấp uỷ có thẩm quyền giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng (Mẫu 17B-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  .**ĐẢNG UỶ** .....................................................  **\***  Số - CV/........  *V/v người vào Đảng đã được cấp uỷ*  *cơ sở làm thủ tục đề nghị kết nạp Đảng* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..........* |

*Kính gửi:* Ban Thường vụ..............................................................................................

Ban Thường vụ Đảng ủy.............................................................................................................................................

Giới thiệu quần chúng............................................................................................................................................

Sinh ngày..............tháng............năm.......................

Quê quán:........................................................................................................................................................................................

Đã được Đảng uỷ (Chi uỷ) cơ sở .................................................................................ra Nghị quyết số........... -NQ/ĐU ngày............ tháng............ năm............... đề nghị kết nạp vào Đảng.

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo cấp uỷ trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét để quyết định kết nạp đồng chí ........................... vào Đảng Cộng sản Việt Nam (hồ sơ đề nghị kết nạp đảng của quần chúng................................... gửi kèm theo công văn này).

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  -Như trên,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 26. Công văn giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng (Mẫu 17C-KNĐ)[[8]](#footnote-8)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  . **ĐẢNG UỶ**..........................................................  **\***  Số - CV/ĐU  *V/v người vào Đảng đã được cấp uỷ*  *có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

*Kính gửi:* Ban Thường vụ...............................................................................

Ban Thường vụ Đảng ủy.............................................................................................................................................

Giới thiệu đồng chí...............................................................................................................................................................

Sinh ngày.............tháng.............năm.....................

Quê quán: .....................................................................................................................................................................................

Đã được Ban Thường vụ Đảng ủy ...................... ra Quyết định số.................... -QĐ/ĐU ngày............... kết nạp vào Đảng; nhưng chi bộ chưa tổ chức lễ kết nạp do chuyển công tác hoặc học tập hoặc nơi cư trú (kèm theo hồ sơ xét kết nạp Đảng).

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo chi bộ nơi chuyển đến tổ chức lễ kết nạp đồng chí ........................................................................... vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  **-** Như trên,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### **27. Công văn giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng nhưng chuyển ra ngoài đảng bộ cấp xã (tương đương) (Mẫu 17D-KNĐ)**[[9]](#footnote-9)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  . **ĐẢNG UỶ** ..................................................................  **\***  Số - CV/........  *V/v giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ*  *có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm...............* |

*Kính gửi:* Ban Thường vụ.....................................................................................

Ban Thường vụ Đảng ủy..............................................................................................................................................

Giới thiệu đồng chí...............................................................................................................................................................

Sinh ngày.............tháng.............năm.....................

Quê quán:........................................................................................................................................................................................

Đã được Ban Thường vụ Đảng ủy...................... ra Quyết định số.......... -QĐ/..... ngày.................. kết nạp vào Đảng; nhưng chi bộ chưa tổ chức lễ kết nạp do chuyển công tác hoặc học tập hoặc nơi cư trú (kèm theo hồ sơ kết nạp Đảng).

Đề nghị các đồng chí chỉ đạo chi bộ nơi chuyển đến tổ chức lễ kết nạp đồng chí ........................................................................... vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  **-** Như trên,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 28. Sổ đảng viên dự bị

#### 28.1. Mẫu sổ (Mẫu 18-KNĐ):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **HỌ VÀ TÊN** | **Nam**  **Nữ** | **Số LL đảng viên** | **Ngày sinh** | **KẾT NẠP ĐẢNG** | | | **Ngày kết nạp đảng** | **Ghi chú** |
| **Số quyết định** | **Ngày ký** | **Cấp uỷ ra quyết định** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

#### 28.2. Hướng dẫn sử dụng bảo quản:

*a) Sử dụng, bảo quản:*

+ Sổ đảng viên dự bị do cấp uỷ cơ sở và cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng lập để nắm số lượng đảng viên dự bị của đảng bộ.

+ Danh sách đảng viên dự bị do đồng chí bí thư, phó bí thư, uỷ viênbanthường vụ phụ trách tổ chức hoặc cán bộ tổ chức được cấp uỷ giao trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo quản; khi thay đổi cán bộ quản lý phải có biên bản giao nhận chặt chẽ.

*b) Khi ghi cần chú ý một số điểm:*

+ Cột 1 : Ghi số thứ tự theo số lượng đảng viên dự bị của đảng bộ (kể cả ở đảng bộ khác chuyển đến) theo trình tự thời gian.

+ Cột 2 : Ghi họ và tên đảng viên như đã viết trong lý lịch đảng viên.

+ Cột 4 : Ghi theo số lý lịch của đảng viên.

+ Cột 9 : Ghi ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên.

+ Cột 10: Ghi các trường hợp như: kết nạp lại, bị xoá tên khỏi danh sách đảng viên dự bị, hoặc bị từ trần và ngày được công nhận đảng viên chính thức.

Đối với đảng viên dự bị đã được cấp uỷ có thẩm quyền quyết định công nhận đảng viên chính thức thì ghi ngày, tháng, năm chính thức của đảng viên bằng mực đỏ trong cột ghi chú để phân biệt với đảng viên dự bị, không gạch bỏ đảng viên đó trong sổ theo dõi.

### 29. Giấy giới thiệu cử đảng viên hoặc cấp uỷ viên đi thẩm tra lý lịch của người xin vào Đảng (Mẫu 19-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.............................................................  **ĐẢNG ỦY**.................................................  **\***  Số - GT/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm....................* |

**GIẤY GIỚI THIỆU**

***(Có giá trị đến ngày****..............****tháng****..........****năm****...............****)***

*Kính gửi:* Đảng uỷ (hoặc chi uỷ) cơ sở............................................................

Đảng uỷ (hoặc chi uỷ) cơ sở......................................................................................................................................

Giới thiệu đồng chí...........................................................................................là..............................................................

Đến lấy ý kiến nhận xét của các đồng chí về lý lịch của người xin vào Đảng là.............................................................................................................................................................................................................................

Nội dung cần được các đồng chí thẩm định, để nhận xét vào lý lịch của người xin vào Đảng như sau:

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................

Mong các đồng chí quan tâm giúp đỡ.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG ỦY**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 30. Công văn đề nghị thẩm tra lý lịch của người vào Đảng (Mẫu 20-KNĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.............................................................  **ĐẢNG ỦY**....................................................  **\***  Số - CV/ĐU  *V/v đề nghị thẩm tra*  *lý lịch của người xin vào đảng* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm....................* |

*Kính gửi:*....................................................................................

Để có cơ sở xem xét, kết nạp vào Đảng đối với quần chúng ...................................................

Sinh ngày............. tháng............ năm...............

Quê quán:.......................................................................................................................................................................................

Đang làm việc tại:.................................................................................................................................................................

Đề nghị các đồng chí thẩm định, ghi nhận xét về lý lịch của người xin vào Đảng vào mục “Nhận xét của cấp uỷ, tổ chức đảng........” trong lý lịch của người xin vào Đảng (gửi kèm công văn) theo những nội dung sau:

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Các đồng chí xác nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch và gửi lại theo địa chỉ:........................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG ỦY**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 31. Quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền xoá tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị (Mẫu 21-XTĐV)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  . **ĐẢNG UỶ**............................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm.............* |

QUYẾT ĐỊNH

xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Xét Nghị quyết số...................**-** NQ/CB ngày.............tháng..........năm................. của Chi bộ............................................................................................, Nghị quyết số.......................-NQ/ĐU ngày..................... tháng..........năm................. của Đảng uỷ.............................................................................................. về việc đề nghị xoá tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị,

- Xét khuyết điểm của đảng viên dự bị..................................................................................... đã vi phạm về:........................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Xoá tên đảng viên .......................................................................................................................................,

Sinh ngày .................. tháng ..................... năm......................... , kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày ........... tháng .......... năm .............

Quê quán:.......................................................................................................................................................................................

trong danh sách đảng viên dự bị.

**Điều 2**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ …………………., Chi bộ ............................................. và ông (bà) .............................chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2;  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 32. Quyết định xoá tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị của đảng uỷ cơ sở được ủy quyền (Mẫu 21A-XTĐV)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  . **ĐẢNG UỶ**...................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

QUYẾT ĐỊNH

xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị

- Căn cứ Điều 5, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Quyết định số................... - QĐ/ĐU ngày .............tháng ........... năm................. của......................................................................uỷ quyền cho Đảng uỷ được quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên,

- Xét Nghị quyết số...................- NQ/CB ngày.............tháng...........năm................. của Chi bộ.......................................................................về việc đề nghị xoá tên đảng viên trong danh sách đảng viên dự bị,

- Xét khuyết điểm của đảng viên dự bị........................................................................................................

đã vi phạm về:........................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Xoá tên đảng viên..........................................................................................................................................

Sinh ngày.............tháng............ năm..............., kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.........tháng......... năm............

Quê quán:.......................................................................................................................................................................

trong danh sách đảng viên dự bị.

**Điều 2**: Văn phòng Đảng uỷ *(nếu có)*, Chi bộ................................................................ và ông (bà) .........................................................chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2,  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 33. Công văn chỉ đạo việc làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục xem xét, quyết định kết nạp đảng viên (Mẫu 1A-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY** **(tương đương)** ...................................  .  **\***  Số - CV/TU  *V/v làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục kết nạp đảng viên* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

*Kính gửi:* ……………………………………………..……………

Qua kiểm tra, xem xét thủ tục kết nạp đảng viên đối với đồng chí ……………….…………, sinh hoạt tại Chi bộ ……………………….………………. có một số sai sót về thẩm quyền (thủ tục)[[10]](#footnote-10);

Căn cứ Điểm 4.4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc tương đương) yêu cầu Đảng ủy…………………………..………………….. và các cấp ủy liên quan thẩm tra, xác minh, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan; làm lại (hoặc bổ sung) các thủ tục xét, kết nạp đảng viên đối với đồng chí ………………………….………… cho đúng, đầy đủ theo quy định của Trung ương.

Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc tương đương), trước ngày........................................ để xem xét, quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu....và hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**\* Ghi chú:** Mẫu này được sử dụng cho cả cấp tỉnh và cấp xã (hoặc tương đương); cả trong trường hợp chỉ đạo việc làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục xem xét, quyết định kết nạp lại đảng viên (thay “Căn cứ Điểm 4…” thành “Căn cứ Điểm 3 Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương”).

### 34. Quyết định công nhận đảng viên sau khi khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, thủ tục kết nạp đảng viên (Mẫu 1B-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY** **(tương đương)** ...........................  .  **\***  Số - QĐ/TU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

QUYẾT ĐỊNH

**công nhận đảng viên sau khi khắc phục, thực hiện đúng quy định**

**về thẩm quyền (thủ tục) kết nạp đảng viên**[[11]](#footnote-11)

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Điểm 4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025của Ban Chấp hành Trung ương;

- Xét thấy, các cấp ủy có thẩm quyền ………………… đã khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền (thủ tục) kết nạp đảng viên; đồng chí …………………đủ tiêu chuẩn, điều kiện được kết nạp vào Đảng.

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Hủy bỏ Quyết định kết nạp đảng viên số ……-QĐ/ĐU, ngày ……... của Ban Thường vụ Đảng ủy ………….…….

**Điều 2**: Công nhận đồng chí………………………… là đảng viên của Đảng; ngày kết nạp vào Đảng là ngày………………

**Điều 3**: Giữ nguyên các tài liệu hợp lệ trong hồ sơ đảng viên của đảng viên………………………….. trước đây; đồng thời bổ sung các tài liệu trong quá trình làm lại thủ tục vào hồ sơ đảng viên.

**Điều 4**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy (xã, phường, đặc khu hoặc tương đương), Đảng uỷ……………………............, Chi bộ ............................................. và đồng chí ……………………………. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 4,  - Lưu… và hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**\* Ghi chú:** Mẫu này được sử dụng cho cả cấp tỉnh và cấp xã (tương đương); cả trong trường hợp ban hành Quyết định công nhận đảng viên sau khi khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, thủ tục kết nạp lại đảng viên (thay “Căn cứ Điểm 4…” thành “Căn cứ Điểm 3 Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương”).

### 35. Công văn chỉ đạo việc làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục công nhận đảng viên chính thức (Mẫu 2A-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY** **(tương đương)** ...................................  .  **\***  Số - CV/TU  *V/v làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục công nhận đảng viên chính thức* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

*Kính gửi:* ………………………………………….……………………

Qua kiểm tra, xem xét thủ tục công nhận đảng viên chính thức đối với đồng chí …………………, sinh hoạt tại Chi bộ ………………. có sai sót về thẩm quyền (thủ tục)[[12]](#footnote-12);

Căn cứ Điểm 4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc tương đương) yêu cầu Đảng ủy…………………………….. và các cấp ủy liên quan thẩm tra, xác minh, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan; làm lại (hoặc bổ sung) các thủ tục xét, công nhận đảng viên chính thức đối với đồng chí ………………… cho đúng, đầy đủ theo quy định của Trung ương.

Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc tương đương), trước ngày................................... để xem xét, quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu.....và hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**\* Ghi chú:** Mẫu này được sử dụng cho cả cấp tỉnh và cấp xã (hoặc tương đương) trong chỉ đạo việc làm lại, thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục xem xét, quyết định công nhận đảng viên chính thức.

### 36. Quyết định công nhận đảng viên chính thức sau khi khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, thủ tục (Mẫu 2B-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY** **(tương đương)** ...................................  .  **\***  Số - QĐ/TU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

QUYẾT ĐỊNH

**công nhận đảng viên chính thức sau khi khắc phục,**

**thực hiện đúng quy định về thẩm quyền (thủ tục)[[13]](#footnote-13)**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Điểm 4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương,

- Xét thấy, tổ chức đảng và đồng chí …………..……………… đã khắc phục, thực hiện đúng quy định về thẩm quyền (thủ tục) công nhận đảng viên chính thức; đồng chí …………………đủ tiêu chuẩn, điều kiện để công nhận là đảng viên chính thức.

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Hủy bỏ Quyết định công nhận đảng viên chính thức số …-QĐ/ĐU, ngày …………………………..……. của Ban Thường vụ Đảng ủy ………………………

**Điều 2**: Công nhận đồng chí ……….. là đảng viên chính thức, kể từ ngày…..

**Điều 3**: Giữ nguyên các tài liệu hợp lệ trong hồ sơ đảng viên của đảng viên……….. trước đây; đồng thời bổ sung các tài liệu trong quá trình làm lại thủ tục vào hồ sơ đảng viên.

**Điều 4**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy (xã, phường, đặc khu, hoặc tương đương), Đảng uỷ.................................., Chi bộ.............................................................. và đồng chí ……………. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 4,  - Lưu ..... và hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**\* Ghi chú:** Mẫu này được sử dụng cho cả cấp tỉnh và cấp xã (hoặc tương đương).

### 37. Quyết định hủy quyết định kết nạp đảng viên sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện (Mẫu 3A-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  **ĐẢNG UỶ**………………………….................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm.........* |

QUYẾT ĐỊNH

**hủy quyết định kết nạp đảng viên sai quy định**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Điểm 4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương,

- Xét thấy, việc kết nạp đảng viên đối với đồng chí ……………………………… đã sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Hủy bỏ Quyết định kết nạp đảng viên số …-QĐ/ĐU, ngày ……………….. của Ban Thường vụ Đảng ủy …………………..….. và xóa tên trong danh sách đảng viên đối với đảng viên ……………..…..

**Điều 2**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ…………………, Chi bộ.............................................. và đồng chí …………………..…………….. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 38. Quyết định hủy quyết định kết nạp lại đảng viên sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện (Mẫu 3B-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  **ĐẢNG UỶ**……………………….................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm..................* |

QUYẾT ĐỊNH

**hủy quyết định kết nạp lại đảng viên sai quy định**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Điểm 4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương,

- Xét thấy, việc kết nạp lại đảng viên đối với đồng chí ………………… đã sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Hủy bỏ Quyết định kết nạp lại đảng viên số …-QĐ/ĐU, ngày ……….. của Ban Thường vụ Đảng ủy…………………………….. và xóa tên trong danh sách đảng viên đối với đảng viên………………………………………………..

**Điều 2**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ……….........…, Chi bộ ....................................và đồng chí …………………….. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 39. Quyết định hủy quyết định công nhận đảng viên chính thức sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện (Mẫu 4-HKN)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  **ĐẢNG UỶ**..............................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm...........* |

QUYẾT ĐỊNH

**hủy quyết định công nhận đảng viên chính thức sai quy định**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Điểm 4 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương,

- Xét thấy, việc công nhận đảng viên chính thức đối với đồng chí ………………… sai quy định, không đúng tiêu chuẩn, điều kiện,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Hủy bỏ Quyết định công nhận đảng viên chính thức số …-QĐ/ĐU, ngày …………………của Ban Thường vụ Đảng ủy…………………….. và xóa tên trong danh sách đảng viên đối với đảng viên…………..

**Điều 2**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ ................................... , Chi bộ........................... và đồng chí ……………………. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 40. Quyết định khôi phục quyền của đảng viên (Mẫu 1-KPĐV)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  **ĐẢNG UỶ**...........................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm………....* |

QUYẾT ĐỊNH

**khôi phục quyền đảng viên**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Điểm 5 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương,

- Căn cứ …………………………………………………………………………………………………….….,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Khôi phục quyền đảng viên đối với đồng chí………………………………….…..

**Điều 2**: Đảng viên được tham gia sinh hoạt đảng, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đảng viên theo Điều lệ Đảng và quy định hiện hành của Đảng. Tuổi đảng của đảng viên … được tính….

**Điều 3**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ ......................., Chi bộ ....................................................... và đồng chí ……………………………………… chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu…và hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 41. Quyết định nối lại sinh hoạt đảng của đảng viên (Mẫu 1-NSH)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..........................................................................  **ĐẢNG UỶ**.............................................................  **\***  Số - QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *....................., ngày...........tháng...........năm...........* |

QUYẾT ĐỊNH

**nối lại sinh hoạt đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Căn cứ Điểm 5 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương,

- Căn cứ ………………………………………………………………………………………………………….….,

- Xét thấy, việc đảng viên ………………... gián đoạn sinh hoạt đảng là do……………

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Nối lại sinh hoạt đảng đối với đảng viên……………………………………………....

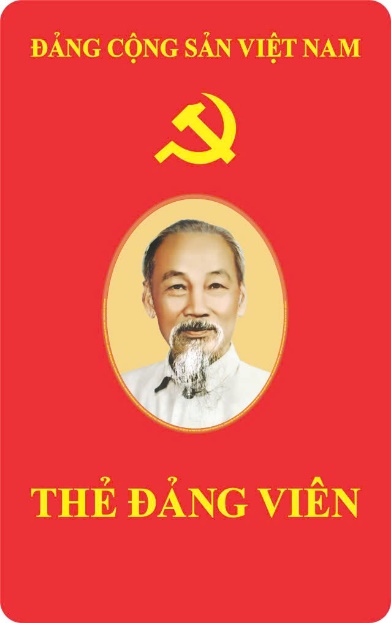
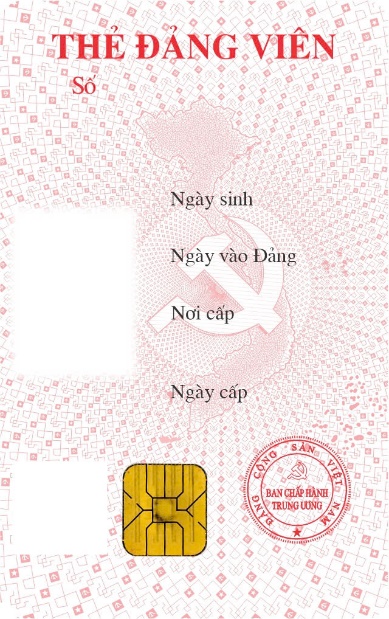
**Điều 2**: Đảng viên được tham gia sinh hoạt đảng và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đảng viên theo Điều lệ Đảng và quy định hiện hành của Đảng. Tuổi đảng của đảng viên … được tính….

**Điều 3**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ ……………………………………………….............……, Chi bộ.................................................. và đồng chí …………………………… chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu…và hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

## II. PHÁT THẺ ĐẢNG VIÊN

### 1. Mẫu Thẻ đảng viên

******  ******

**Nội dung cá thể hóa mặt sau Thẻ đảng viên:**

- Số Thẻ đảng viên: số định danh cá nhân theo quy định của Quyết định số 347-QĐ/TW, ngày 08-8-2025 của Ban Bí thư.

- Họ và tên khai sinh: họ và tên ghi trong giấy khai sinh.

- Ngày sinh: Ngày tháng năm sinh ghi trong giấy khai sinh.

- Ngày vào Đảng: Ngày tháng năm chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng (đối với đảng viên kết nạp lại ghi ngày tháng năm chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng lần đầu).

- Nơi cấp: Đảng bộ cấp tỉnh (tương đương).

- Ngày cấp: Tự động xác định là ngày tháng năm gửi thông tin đảng viên đến đơn vị in Thẻ đảng viên.

- Mã QR gồm các trường thông tin cá nhân đảng viên: Số Thẻ đảng viên, Họ và tên khai sinh, Ngày tháng năm sinh, Ngày tháng năm vào Đảng, Ngày tháng năm chính thức, Nơi cấp Thẻ đảng viên, Ngày tháng năm cấp Thẻ đảng viên.

- Chíp điện tử gồm các trường thông tin cá nhân đảng viên: Số Thẻ đảng viên, Họ và tên khai sinh, Ngày tháng năm sinh, Ngày tháng năm vào Đảng, Ngày tháng năm chính thức, Nơi cấp Thẻ đảng viên, Ngày tháng năm cấp Thẻ đảng viên, Tên gọi khác (nếu có), Dân tộc, Tôn Giáo, Giới tính, Số Thẻ đảng viên theo Quyết định 85, Thông tin sinh trắc học (khuôn mặt).

2. Danh sách đề nghị phát thẻ đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền (Mẫu 1-TĐV)[[14]](#footnote-14)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ*………………………….…………………………*  **ĐẢNG ỦY** *……………………………………………*  **\*** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *……….……, ngày ……..…. tháng ………….... năm…………..* |

**DANH SÁCH**

**ĐỀ NGHỊ PHÁT THẺ ĐẢNG VIÊN**(14)

*Kính gửi: …………………………………………………………………………………….………………………*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên**  **khai sinh** | **Tên gọi khác**  ***(nếu có)*** | **Ngày tháng năm sinh** | **Giới tính** | **Dân tộc** | **Tôn giáo** | **Ngày vào Đảng** | **Ngày chính thức** | **Số định danh cá nhân**  **(số căn cước)** |
| 1 | Nguyễn Văn A |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | … |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | … |  |  |  |  |  |  |  |  |

**T/M ĐẢNG ỦY**

BÍ THƯ

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

### 3. Công văn đề nghị in thẻ đảng viên (phát thẻ đảng viên hoặc cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng, bị sai) (Mẫu 2-TĐV)[[15]](#footnote-15)

|  |  |
| --- | --- |
| TỈNH ỦY (tương đương) *…………………*  **BAN TỔ CHỨC**  **\***  Số **-** CV/BTC | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *……….……, ngày ……..…. tháng ………….... năm…………..* |

*Kính gửi:* Ban Tổ chức Trung ương

Ban Tổ chức Tỉnh ủy (hoặc tương đương) trân trọng gửi Ban Tổ chức Trung ương danh sách đề nghị in thẻ đảng viên theo các Quyết định sau:

1. Quyết định phát thẻ đảng viên số...QĐ/..., ngày ..... của Đảng ủy xã (phường, đặc khu hoặc tương đương).....: số lượng ....

2. Quyết định phát thẻ đảng viên số...QĐ/..., ngày ..... của Đảng ủy xã (phường, đặc khu hoặc tương đương).....: Số lượng ....

3. .......

Tổng số thẻ đảng viên đề nghị in: Số lượng.....

*(có danh sách kèm theo)*

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu. | **TRƯỞNG BAN**  *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 4. Quyết định phát thẻ đảng viên (hoặc cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng) (Mẫu 3-TĐV)[[16]](#footnote-16)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ................................................................  **ĐẢNG ỦY** .................................................  \*  Số - QĐ/ĐU |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................., ngày.............tháng.......... năm 20...................* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phát thẻ đảng viên**

**-----**

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Căn cứ đề nghị của đảng uỷ, chi uỷ và Ban xây dựng Đảng (hoặc Ban tổ chức) Đảng ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**:

Phát thẻ đảng viên cho **……** đảng viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở (có danh sách kèm theo).

Cấp lại thẻ đảng viên bị mất cho **……** đảng viên (có danh sách kèm theo).

Đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng cho **……** đảng viên (có danh sách kèm theo).

**Điều 2**: Các đảng uỷ, chi uỷ cơ sở và đảng viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3**: Ban xây dựng Đảng (hoặc Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy theo dõi việc thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Ban TVTU (để báo cáo),  - Các tổ chức đảng ở Điều 2, Điều 3;  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 5. Quyết định phát thẻ đảng viên cho cá nhân đảng viên, nền hoa văn(Mẫu 4-TĐV)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ................................................................  **ĐẢNG ỦY** .................................................  \*  Số - QĐ/ĐU |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................., ngày.............tháng.......... năm 20...................* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**phát thẻ đảng viên**

**-----**

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Căn cứ đề nghị của Đảng uỷ ......................................................................... và Ban xây dựng Đảng (hoặc Ban tổ chức) Đảng ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Phát thẻ đảng viên cho đảng viên .......................................................................................

Sinh ngày.............tháng........... năm..........................

Vào Đảng ngày....................tháng............năm..................

Chính thức ngày............... tháng............. năm.....................

Số thẻ đảng viên ………………………………………..

**Điều 2:** Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ............................... và đảng viên..................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng viên,  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 6. Quyết định cấp lại thẻ đảng viên bị mất cho cá nhân đảng viên, nền hoa văn(Mẫu 5-TĐV)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ................................................................  **ĐẢNG ỦY** .................................................  \*  Số - QĐ/ĐU |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..............., ngày.............tháng.......... năm 20.............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**cấp lại thẻ đảng viên bị mất**

**-----**

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Căn cứ đề nghị của Đảng uỷ ......................................................................... và Ban xây dựng Đảng (hoặc Ban tổ chức) Đảng ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Cấp lại thẻ đảng viên cho đảng viên .......................................................................................

Sinh ngày.............tháng........... năm..........................

Vào Đảng ngày....................tháng............năm..................

Chính thức ngày............... tháng............. năm.....................

Số thẻ đảng viên ………………………………………..

**Điều 2:** Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ............................... và đảng viên..................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng viên,  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 7. Quyết định đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng cho cá nhân đảng viên, nền hoa văn (Mẫu 6-TĐV)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ................................................................  **ĐẢNG ỦY** .................................................  \*  Số - QĐ/ĐU |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..............., ngày.............tháng.......... năm 20.............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng**

**-----**

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Căn cứ đề nghị của Đảng uỷ ......................................................................... và Ban xây dựng Đảng (hoặc Ban tổ chức) Đảng ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Đổi lại Thẻ đảng viên cho đảng viên .......................................................................................

Sinh ngày.............tháng........... năm..........................

Vào Đảng ngày....................tháng............năm..................

Chính thức ngày............... tháng............. năm.....................

Số thẻ đảng viên ………………………………………..

**Điều 2:** Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ............................... và đảng viên..................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng viên,  - Lưu hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dẫu, ghi rõ họ và tên)* |

### 8. Sổ giao nhận thẻ đảng viên (Mẫu 7-TĐV)

***8.1- Dành cho ban tổ chức tỉnh ủy và tương đương***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Đảng bộ cấp trên trực tiếp của TCCSĐ** | **Số lượng thẻ ĐV** | **Ngày tiếp nhận từ BTCTW** | **Ngày giao cho đảng bộ trực thuộc** | **Ký nhận** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* |  | *3* | *4* | *5* | *6* |
|  | *Phát mới* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đảng bộ xã ..... |  |  |  |  |  |
| 2 | Đảng bộ phường ...... |  |  |  |  |  |
|  | .... |  |  |  |  |  |
|  | *Cấp lại* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đảng bộ xã ..... |  |  |  |  |  |
| 2 | Đảng bộ phường ...... |  |  |  |  |  |
|  | .... |  |  |  |  |  |
|  | *Đổi lại* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đảng bộ xã ..... |  |  |  |  |  |
| 2 | Đảng bộ phường ...... |  |  |  |  |  |
|  | .... |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

***8.2- Dành cho ban tổ chức hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy có thẩm quyền***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tổ chức**  **cơ sở đảng** | **Số lượng thẻ ĐV** | **Ngày tiếp nhận từ BTC cấp trên** | **Ngày giao cho TCCSĐ** | **Ký nhận** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* |  | *3* | *4* | *5* | *6* |
|  | *Phát mới* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đảng bộ cơ sở ..... |  |  |  |  |  |
| 2 | Chi bộ cơ sở ...... |  |  |  |  |  |
|  | ..... |  |  |  |  |  |
|  | *Cấp lại* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đảng bộ cơ sở ..... |  |  |  |  |  |
| 2 | Chi bộ cơ sở ...... |  |  |  |  |  |
|  | ..... |  |  |  |  |  |
|  | *Đổi lại* |  |  |  |  |  |
| 1 | Đảng bộ cơ sở ..... |  |  |  |  |  |
| 2 | Chi bộ cơ sở ...... |  |  |  |  |  |
|  | ..... |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

### 9. Sổ phát thẻ đảng viên (Mẫu 8-TĐV)

***9.1- Mẫu sổ***

*a) Đảng viên được phát thẻ đảng viên tại đảng bộ:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Ngày quyết**  **định, Số TĐV** | **Họ và tên,  Ngày sinh** | **Ngày vào Đảng Ngày chính thức** | **Tổ chức CSĐ Ký nhận** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

*b) Đảng viên được phát thẻ ở đảng bộ khác chuyển về:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Ngày quyết định, Số TĐV** | **Họ và tên  Ngày sinh** | **Ngày vào Đảng Ngày chính thức** | **Được phát TĐV tại đảng bộ** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

***9.2- Sử dụng sổ phát thẻ đảng viên***

*a) Sử dụng:*

- Sổ phát thẻ đảng viên do các cấp uỷ cơ sở và cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng sử dụng để nắm số lượng đảng viên được phát thẻ đảng viên của đảng bộ. Do cơ quan tổ chức của cấp uỷ quản lý, sử dụng, không để hư hỏng, mất mát, khi thay đổi cán bộ quản lý phải có biên bản bàn giao chặt chẽ.

- Sổ phát thẻ đảng viên có 2 phần: phần thứ nhất ghi những đảng viên được phát thẻ đảng viên tại đảng bộ; phần thứ hai ghi những đảng viên được phát thẻ đảng viên ở đảng bộ khác chuyển về.

*b) Cách ghi:*

- Đảng viên được phát thẻ đảng tại đảng bộ: phần này có 6 cột, mỗi đảng viên ghi vào một ô có 2 dòng, cụ thể như sau:

Cột 1: Ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo số lượng đảng viên được phát thẻ đảng viên của đảng bộ.

Cột 2: Dòng trên ghi ngày tháng năm ban hành quyết định phát thẻ đảng viên

Dòng dưới ghi số thẻ đảng viên của đảng viên.

Cột 3: Dòng trên ghi họ, tên đảng viên theo kiểu chữ in hoa, VD : VŨ VĂN BIÊN

Dòng dưới ghi ngày tháng năm sinh của đảng viên.

Cột 4: Dòng trên ghi ngày tháng năm vào Đảng của đảng viên.

Dòng dưới ghi ngày tháng năm đảng viên được công nhận là đảng viên chính thức.

Cột 5: Dòng trên ghi tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên được phát thẻ đảng viên.

Dòng dưới: Tổ chức đảng ký nhận thẻ đảng viên.

Cột 6: Ghi các trường hợp: đảng viên ra khỏi Đảng, từ trần, mất thẻ đảng viên, chuyển sinh hoạt đảng đi đảng bộ xã (tương đương) khác.

- Đảng viên được phát thẻ ở đảng bộ khác chuyển về:

Cột 1: Ghi số thứ tự theo thời gian đảng viên có thẻ đảng được cấp ở đảng bộ khác chuyển về.

Cột 2, 3, 4: Ghi tương tự như ở phần thứ nhất.

Cột 5: Ghi tên đảng bộ nơi đảng viên được phát thẻ.

**Chú ý:** Cần ghi liên tục không để cách trang, cách dòng trong một trang.

## III. QUẢN LÝ HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN

### 1. Lý lịch đảng viên (Mẫu 1-HSĐV)

|  |
| --- |
| **MẪU 1-HSĐV**  **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  **LÝ LỊCH**  **ĐẢNG VIÊN**  Họ và tên khai sinh: ........................................................  Họ và tên thường dùng: ...............................................  Ngày sinh: ..............................................................................    Số LL........................  Số TĐV.................... |

a) Kích thước: 205 mm x 145 mm.

b) Bìa: giấy trắng định lượng 200g / 1 m2.

c) Ruột: giấy trắng định lượng 80g / 1 m2.

d) Nội dung gồm 24 trang, cụ thể như sau:

- Trang 1: Sơ lược lý lịch.

- Trang 2: Lịch sử bản thân.

- Trang (3 đến 9): Những công việc, chức vụ đã qua.

- Trang 10: Đặc điểm lịch sử.

- Trang 11: Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua.

- Trang 12: Đi nước ngoài.

- Trang 13: Khen thưởng.

- Trang 14: Kỷ luật.

- Trang (15 đến 23): Hoàn cảnh gia đình.

- Trang 24: Cam đoan ký tên và chứng nhận của cấp ủy cơ sở.

### 2. Phiếu đảng viên (Mẫu 2-HSĐV)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  | |  |  |  | | |  | | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |
| ĐẢNG BỘ TỈNH (tương đương):..............  .............................................................................. |  | | **SỐ LÝ LỊCH:** |  |  |  | | |  | | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |
|  | |  | |  |  | | |  | | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |
| ĐẢNG BỘ XÃ (tương đương)**:** ...............  ............................................................................... |  | | **SỐ THẺ ĐẢNG VIÊN:** |  |  | |  |  | | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  |
|  | |  |  |  |  | | | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |  | |
| ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ**:.**.....................  ............................................................................... | **PHIẾU**  **ĐẢNG VIÊN** | | | | |  | | | |  | |  | | Ảnh  (3 x 4) | | | | | | | | | |
|  | | | |  | |  | |
| ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN**:.**..............................  ................................................................................  CHI BỘ**:.**............................................................ |  | | | |  | |  | |
|  | | | |  | |  | |
|  |  | | | |  | |  | |
|  |  | | | |  | |  | |

01) Họ và tên khai sinh:..................................................................................... 02) Giới tính (nam, nữ):

03) Tên gọi khác:................................................................................................ 04) Sinh ngày:........./......../

05) Nơi đăng ký khai sinh:

06) Quê quán:

07) Nơi thường trú:

Nơi tạm trú:

08) Dân tộc:...................................................................................... 09) Tôn giáo:

10) Thành phần gia đình:..................................................... 11) Nghề nghiệp hiện nay:.

12) Ngày vào Đảng:............./........../................... Tại Chi bộ:

Người giới thiệu thứ 1:.......................................................................... Chức vụ, đơn vị:

Người giới thiệu thứ 2:.......................................................................... Chức vụ, đơn vị:

Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp: ............/........../..............

Ngày chính thức:............./........../.............. Tại Chi bộ:

13) Ngày được tuyển dụng:............../........../............... Cơ quan tuyển dụng:

14) Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:............../........../

15) Tham gia các tổ chức xã hội khác:

16) Ngày nhập ngũ:............/.........../.................. Ngày xuất ngũ, chuyển ngành .........../........../

17) Trình độ hiện nay:

- Giáo dục phổ thông:.......................................................................................................................................................................

- Chuyên môn, nghiệp vụ: ..........................................................................................................................................................

Học vị cao nhất:............................................. - Học hàm cao nhất:

- Lý luận chính trị:............................................ - Ngoại ngữ:

- Tin học:......................................................................................................................................................................................................

18) Tình trạng sức khoẻ bản thân:................. - Thương binh loại:

- Gia đình liệt sỹ: - Gia đình có công với CM:

19) Số căn cước:....................................................... 20) Được miễn công tác và SHĐ ngày........../........./

**21) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG TÁC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Từ tháng, năm**  **đến tháng, năm** | **Làm gì, chức vụ, đơn vị công tác**  *(Đảng, chính quyền, đoàn thể, kinh tế, văn hoá, xã hội...)* |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**22) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên trường** | **Ngành học hoặc tên lớp học** | **Từ tháng/năm**  **đến tháng/năm** | **Hình thức học** | **Văn bằng, chứng chỉ,**  **trình độ gì** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

23) Khen thưởng : *(Huân chương, huy chương, bằng khen)*.

24) Đã được tặng HH Đảng: 30 năm 40 năm 45 năm 50 năm 55 năm

60 năm 65 năm 70 năm 75 năm 80 năm 85 năm 90 năm

25) Danh hiệu được phong *(chiến sĩ thi đua; anh hùng "LL vũ trang, lao động"; nhà giáo, nghệ sĩ, thầy thuốc "nhân dân, ưu tú")*:

26) Kỷ luật *(Đảng, chính quyền, pháp luật)*:

**27) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN**

a) Bị khai trừ hoặcxóa tên trong danh sách đảng viên hoặc xin ra khỏi Đảng:

Thời gian: ………………………………………. Tại Chi bộ: ……………………………………….

b) Được kết nạp lại vào Đảng:

- Ngày vào Đảng lần thứ 2:............./.........../................. Tại chi bộ:

Người giới thiệu 1:............................................................. Chức vụ, đơn vị:

Người giới thiệu 2:............................................................. Chức vụ, đơn vị:

- Ngày chính thức lần thứ 2:............./.........../............... Tại chi bộ:

c) Ngày được khôi phục đảng tịch:........../......../............ Tại chi bộ:

d) Bị xử lý theo pháp luật (*ngày, tháng, năm; chính quyền nào xử lý; hình thức xử lý, nơi thi hành án*...):

e) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (*ngày, tháng, năm; chức vụ; nơi làm việc*...):

**28) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI**

a) Đã đi nước ngoài *(nước nào, lý do, thời gian ra nước ngoài...)*:

b) Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài:

c) Có người thân ở nước ngoài *(tên người, quan hệ gì, ở nước nào ?)*:

**29) QUAN HỆ GIA ĐÌNH**

***Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); các con; anh chị em ruột***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Quan hệ** | **HỌ VÀ TÊN** | **Năm**  **sinh** | **Quê quán, nơi ở hiện nay *(trong, ngoài nước)*,**  **nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**30) HOÀN CẢNH KINH TẾ CỦA BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH**

- Tổng thu nhập của hộ gia đình *(trong 1 năm)*:......................đồng, bình quân 1 người/hộ: đồng

- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà ....................................., tổng diện tích sử dụng m2

+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà ......................................., tổng diện tích sử dụng m2

- Đất ở : + Đất được cấp:.........................................................m2 + Đất tự mua: .m2

- Hoạt động kinh tế:

Diện tích đất kinh doanh trang trại...................................ha. Số lao động thuê mướn người

Những tài sản có giá trị *(50 triệu đồng trở lên)*: Tài sản:.................................................. Giá trị đồng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | | *..................., ngày..........tháng.......năm.....* |
| **NGƯỜI KHAI**  Tôi xin cam đoan những  lời khai trên đây là đúng sự thật  Ngày...........tháng.........năm..............  *(Ký ghi rõ họ tên)* | **XÁC NHẬN CỦA CHI UỶ CHI BỘ**  ...........................................................................  ...........................................................................  Ngày.............tháng..........năm...................  *(Chức vụ, ký ghi rõ họ tên)* | **XÁC NHẬN CỦA CẤP UỶ CƠ SỞ**  *(Chức vụ, ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* | |

### 3. Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên (Mẫu 3-HSĐV)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | | |
| TỈNH (tương đương)...................................  XÃ (tương đương). .........................  ĐẢNG BỘ, CHI BỘ SƠ SỞ...................  ..............................................................................  ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN:...............................  CHI BỘ:............................................................ | **PHIẾU BỔ SUNG**  **HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN**  **(Năm**............................**)** | SỐ LL : .................................  SỐ TĐV: ...............................  Chỉ ghi những mục có nội dung thay đổi so với năm trước nếu không thay đổi thì ghi vào mục đó, chữ “K” |

Họ và tên đang dùng (viết chữ in hoa):...........................................Sinh ngày.................tháng.............năm...................

Mới thay đổi nơi ở:

Mới thay đổi về nghề nghiệp; đơn vị công tác:

Chức vụ mới được giao:

- Đảng:

- Chính quyền:

- Đoàn thể:

- Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp:

Mới thay đổi về trình độ học vấn; chuyên môn nghiệp vụ:

- Giáo dục phổ thông *(lớp mấy)* :....................................- Chuyên môn, nghiệp vụ:............................................

- Học vị *(TS, thạc sĩ)*:.................................................................- Học hàm *(Giáo sư, phó giáo sư)*:........................................

- Lý luận chính trị *(Cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp)*:

- Ngoại ngữ *(Anh, Nga, Pháp... Trình độ A,B,C,D)*:.......................................................................................................................

Hình thức khen thưởng mới trong năm *(từ bằng khen huy chương trở lên và danh hiệu mới được phong: Anh hùng, chiến sĩ thi đua; nhà giáo, nghệ sĩ, thầy thuốc nhân dân hoặc ưu tú...)*:.............................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Bị xử lý kỷ luật trong năm *(Đảng, chính quyền, pháp luật)*:.............................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Gia đình có gì thay đổi trong năm:

- Cha đẻ:.................................................................................- Mẹ đẻ:.........................................................................................

- Cha *(vợ hoặc chồng)*:............................................................- Mẹ *(vợ hoặc chồng)*:.....................................................................

- Vợ hoặc chồng *(họ và tên, kết hôn, ly hôn, từ trần, chức vụ, công việc mới)*:..........................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

- Con *(họ tên con, mới sinh, mới nhận con nuôi, làm gì, ở đâu... ?)*:...................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................

Có thay đổi về kinh tế của bản thân và gia đình trong năm:

- Tổng mức thu nhập của hộ gia đình:.............................đồng, bình quân người/hộ.....................đồng

- Nhà ở:

- Đất ở:

- Hoạt động kinh tế:

.................................................................................................................................................................................................................

- Tài sản mới có giá trị *(50 triệu đồng trở lên)*: Tên tài sản mới:..............................................................................

giá trị.....................................đồng.....................................................................................................................................................

- Được miễn công tác và SHĐ ngày:.............................................................................................................................

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | *.................., ngày............tháng............năm...............* | | |
| **XÁC NHẬN CỦA CẤP UỶ CƠ SỞ**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* | **XÁC NHẬN CỦA CHI UỶ CHI BỘ**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* | | **NGƯỜI KHAI**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |
|  |  | |  |

### 4. Phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức (Mẫu 4-HSĐV)

#### 4.1. Mẫu phiếu báo

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.................................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG ỦY**…………………………….......... | *.................., ngày...........tháng............năm...............* |
|  | Số LL :.................................... |
|  | Số TĐV :................................ |
|  |  |

**PHIẾU BÁO**

**ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHÍNH THỨC**

\_\_\_

Họ và tên khai sinh:...............................................................................Giới tính (nam, nữ) ......................

Sinh ngày...............tháng...........năm................

Vào Đảng ngày...........tháng...........năm..........., tại Chi bộ............................................................................

Chính thức ngày...........tháng..........năm.................., tại Chi bộ...................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

***4.2. Cách ghi***

a) Sau khi chi bộ công bố quyết định công nhận đảng viên chính thức, cấp uỷ cơ sở ghi nội dung và ký phiếu báo này; bổ sung vào lý lịch đảng viên và danh sách đảng viên của đảng bộ, chuyển phiếu báo lên cấp trên trực tiếp theo định kỳ (hằng tuần).

b) Cấp uỷ cấp trên trực tiếp kiểm tra, thu nhận phiếu báo đảng viên; bổ sung vào phiếu đảng viên, danh sách đảng viên của đảng bộ và bổ sung vào cơ sở dữ liệu đảng viên; sắp xếp phiếu báo theo thứ tự trong sổ theo dõi đảng viên được công nhận chính thức của đảng bộ để quản lý.

c) Các mục trong phiếu báo ghi như nội dung tương ứng trong lý lịch của đảng viên.

### 5. Phiếu báo đảng viên ra khỏi Đảng (Mẫu 5-HSĐV)

#### 5.1. Mẫu phiếu báo

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.............................................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG ỦY**…………………………….......... | *.................., ngày...........tháng............năm...............* |
|  | Số LL :.................................... |
|  | Số TĐV :................................ |
|  |  |

**PHIẾU BÁO**

**ĐẢNG VIÊN RA KHỎI ĐẢNG**

Họ và tên khai sinh:...............................................................................Giới tính (nam, nữ)...................

Sinh ngày............tháng............năm...............

Vào Đảng ngày............tháng............năm............, tại Chi bộ..........................................................................

Chính thức ngày............tháng............năm............, tại Chi bộ.......................................................................

Ra khỏi Đảng ngày...........tháng...........năm...........

Hình thức ra khỏi Đảng *(khai trừ, xoá tên, xin ra)*:..................................................................................

Lý do ra khỏi Đảng *(về lịch sử chính trị; phẩm chất chính trị; nguyên tắc tổ chức; đạo đức lối sống...*):.................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

***5.2. Cách ghi***

a) Sau khi chi bộ công bố quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền thi hành kỷ luật khai trừ đảng viên (hoặc quyết định xoá tên, cho đảng viên ra khỏi Đảng), cấp uỷ cơ sở ghi nội dung và ký phiếu báo này; bổ sung vào lý lịch đảng viên và danh sách đảng viên của đảng bộ; chuyển phiếu báo cùng với hồ sơ đảng viên của người đó lên cấp uỷ cấp trên trực tiếp theo định kỳ (hằng tuần).

b) Cấp uỷ cấp trên trực tiếp kiểm tra, thu nhận phiếu báo và hồ sơ đảng viên; bổ sung vào phiếu đảng viên và danh sách đảng viên của đảng bộ và bổ sung vào cơ sở dữ liệu đảng viên; sắp xếp phiếu báo cùng với hồ sơ đảng viên theo thứ tự trong sổ theo dõi đảng viên ra khỏi Đảng của đảng bộ để quản lý.

c) Ghi các mục trong phiếu báo như nội dung tương ứng trong lý lịch đảng viên và quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền cho đảng viên ra khỏi Đảng theo các hình thức.

### 6. Phiếu báo đảng viên từ trần (Mẫu 6-HSĐV)

#### 6.1. Mẫu phiếu báo

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ..................................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG ỦY**…………………………….......... | *.................., ngày...........tháng............năm...............* |
|  | Số LL :.................................... |
|  | Số TĐV :................................ |
|  |  |

PHIẾU BÁO

**ĐẢNG VIÊN TỪ TRẦN**

\_\_\_

Họ và tên khai sinh:...............................................................................Giới tính (nam, nữ)...................

Sinh ngày............tháng............năm...............

Vào Đảng ngày............tháng............năm............, tại Chi bộ..........................................................................

Chính thức ngày............tháng............năm............, tại Chi bộ.......................................................................

Từ trần ngày............tháng............năm................

Lý do từ trần (*ốm đau, tai nạn, hy sinh trong khi làm nhiệm vụ, lý do khác)*:.........................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY**  **BÍ THƯ**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

#### 6.2. Cách ghi

a) Sau khi đảng viên từ trần, cấp uỷ cơ sở ghi nội dung và ký phiếu báo này; bổ sung vào lý lịch đảng viên và danh sách đảng viên của đảng bộ; chuyển phiếu báo cùng với hồ sơ đảng viên đó lên cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

b) Cấp uỷ cấp trên trực tiếp kiểm tra, thu nhận phiếu báo và hồ sơ đảng viên; bổ sung vào phiếu đảng viên, danh sách đảng viên của đảng bộ và bổ sung vào cơ sở dữ liệu đảng viên; sắp xếp phiếu báo cùng với hồ sơ đảng viên từ trần của đảng bộ để quản lý.

c) Ghi các mục trong phiếu báo như nội dung tương ứng trong lý lịch của đảng viên.

### 7. Sổ danh sách đảng viên (Mẫu 7-HSĐV)

#### 7.1. Mẫu sổ

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Họ và tên khai sinh**  **(Tên gọi khác)** | **Nam, nữ, dân tộc, tôn giáo** | **QUÊ QUÁN** | **Văn hoá,**  **lý luận, CMNV, ngoại ngữ** | **Nghề nghiệp trước khi vào Đảng, Nghề nghiệp hiện nay** | **Ngày vào Đảng, ngày chính thức** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số thẻ đảng viên,**  **số lý lịch đảng viên,**  **số Huy hiệu Đảng** | **Bộ đội, công an, hưu trí** | **Ngày chuyển đi, đến đảng bộ cơ sở** | **Ngày chuyển đến, ở đảng bộ cơ sở nào đến** | **Ngày từ trần**  **Lý do** | **Ngày ra khỏi Đảng,**  **hình thức ra Đảng** | **Ghi chú** |
| 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

#### 7.2. Sử dụng sổ danh sách đảng viên

*a) Sử dụng bảo quản:*

- Sổ danh sách đảng viên do chi uỷ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ cơ sở và cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng sử dụng để nắm số lượng đảng viên của chi bộ, đảng bộ.

- Do đồng chí bí thư, phó bí thư, uỷ viên phụ trách tổ chức hoặc cán bộ tổ chức được cấp uỷ giao trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo quản, kịp thời bổ sung những biến động của đảng viên, 3 tháng một lần đối khớp số lượng đảng viên với tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp và cấp trên trực tiếp để thống nhất số lượng.

- Mỗi lần kiểm tra đối khớp, số lượng đảng viên của đảng bộ (chi bộ) với cấp trên: Dùng bút mực đỏ, gạch ngang cuối danh sách tại thời điểm đối khớp, ghi rõ số lượng đảng viên có mặt vào thời điểm đó, cấp uỷ cấp trên ký tên đóng dấu xác nhận.

- Những đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức đi, từ trần, ra khỏi Đảng không được gạch bỏ trong danh sách mà chỉ đánh dấu mực đỏ vào các cột 10,12,13 để phân biệt số đảng viên còn sinh hoạt đảng và số đảng viên không còn trong đảng bộ nữa.

- Khi không sử dụng, hoặc thay đổi tổ chức (giải thể, giải tán...) phải bàn giao danh sách đảng viên cho cấp uỷ cấp trên trực tiếp quản lý. Khi thay cán bộ quản lý phải có biên bản giao nhận chặt chẽ.

- Người quản lý danh sách đảng viên không thực hiện đúng quy định hoặc để mất, hư hỏng phải được kiểm điểm nghiêm túc, tuỳ theo mức độ sai phạm mà xét thi hành kỷ luật của Đảng.

*b) Cách ghi:*

Danh sách đảng viên gồm 14 cột, có 9 dòng kẻ đậm, mỗi dòng kẻ đậm có 4 dòng kẻ nhỏ để ghi cho một đảng viên, được ghi cụ thể như sau:

Cột 1: Ghi số thứ tự từng đảng viên từ nhỏ đến lớn, không ghi cách dòng, cách trang.

Cột 2: Dòng 1 ghi rõ họ tên khai sinh trong lý lịch đảng theo kiểu chữ in có dấu.

Dòng 2 ghi họ tên khác (nếu có).

Dòng 3 ghi ngày tháng năm sinh.

Cột 3: Dòng 1 ghi chữ nam hoặc chữ nữ.

Dòng 2 ghi rõ dân tộc: Kinh, Tày, Nùng...

Dòng 3 ghi rõ tôn giáo: Công giáo, Phật giáo...

Cột 4: Quê quán: Ghi đầy đủ địa danh hành chính như trong giấy khai sinh. Trường hợp không biết rõ cha, mẹ để thì ghi theo quê quán của người trực tiếp nuôi dưỡng mình từ nhỏ.

Trường hợp địa danh hành chính có sự thay đổi thì ghi tên địa danh hành chính mới đã được thay đổi và ghi chú (tên cũ) theo địa danh hành chính trước đây.

Cột 5 : Dòng 1 ghi rõ trình độ học vấn: Phổ thông, lớp mấy của hệ 10 năm hoặc hệ 12 năm.

Dòng 2 ghi rõ trình độ lý luận: Sơ cấp, trung cấp, cao cấp hoặc cử nhân (chỉ ghi trình độ cao nhất).

Dòng 3 ghi chuyên môn nghiệp vụ: Ghi theo văn bằng được cấp (công nhân kỹ thuật, trung cấp, kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ...).

Dòng 4 ghi loại ngoại ngữ biết thành thạo nhất: Nga văn, Anh văn...

Cột 6 : Dòng 1+2 ghi rõ nghề nghiệp trước khi vào Đảng: công nhân, nông dân...

Dòng 3+4 ghi rõ nghề nghiệp đang làm hiện nay: công nhân, bộ đội, công an, công chức...

Cột 7 : Dòng 1 ghi ngày tháng năm được kết nạp vào Đảng.

Dòng 2 ghi ngày tháng năm được công nhận chính thức.

Cột 8 : Dòng 1 ghi số thẻ đảng viên.

Dòng 2 ghi số lý lịch đảng viên (ký hiệu được ghi cuối).

Dòng 3 ghi số Huy hiệu Đảng

Cột 9: Dòng 1 ghi là bộ đội hoặc công an.

Dòng 2 ghi tại ngũ nếu còn tại ngũ hoặc chuyển ngành, phục viên, xuất ngũ.

Dòng 3 ghi nghỉ hưu hoặc mất sức...

Cột 10: Dòng 1 ghi ngày tháng năm chi bộ giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng chính thức đi, đến đảng bộ khác.

Dòng 2 + 3 ghi tên tổ chức cơ sở đảng, huyện (hoặc xã, từ 01/7/2025), tỉnh (thành phố) hoặc cơ quan Trung ương, tỉnh nơi đảng viên sẽ chuyển sinh hoạt đảng đến.

Cột 11: Dòng 1 ghi ngày tháng năm chi bộ tiếp nhận đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức đi từ đảng bộ khác về đảng bộ.

Dòng 2 + 3 ghi tên tổ chức cơ sở đảng, huyện (hoặc xã, từ 01/7/2025), tỉnh (thành phố) hoặc cơ quan Trung ương, nơi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng.

Cột 12: Dòng 1 ghi ngày tháng năm từ trần.

Dòng 2 ghi lý do từ trần: ốm đau, tai nạn lao động...

Các dòng còn lại ghi đã lập danh sách, ngày tháng năm để báo cáo cấp trên.

Cột 13: Dòng 1 ghi ngày tháng năm bị đưa ra khỏi Đảng.

Dòng 2 ghi hình thức ra Đảng (cho ra, xoá tên, khai trừ). Các dòng   
 còn lại ghi đã lập danh sách, ngày tháng năm báo cáo cấp trên.

Cột 14 : Dòng 1 + 2 đảng viên ký nhận thẻ đảng viên. Các dòng còn lại ghi những trường hợp: mất tích, trốn ra nước ngoài, gián đoạn sinh hoạt đảng, bị bắt, bị tù...

### 8. Sổ đảng viên ra khỏi Đảng (Mẫu 8-HSĐV)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ngày**  **sinh** | **Ngày**  **vào**  **Đảng** | **Ngày**  **chính**  **thức** | **Số thẻ**  **đảng viên** | **Ngày quyết**  **định ra đảng** | **Xin**  **ra** | **Xoá**  **tên** | **Khai**  **trừ** | **Lý do**  **đưa ra** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

### 9. Sổ đảng viên đã từ trần (Mẫu 9-HSĐV)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ngày**  **sinh** | **Ngày**  **vào**  **Đảng** | **Ngày**  **chính**  **thức** | **Số thẻ**  **đảng viên** | **Ngày**  **từ trần** | **Lý do**  **từ trần** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

### 10. Sổ giao nhận hồ sơ đảng viên (Mẫu 10-HSĐV)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Ngày, tháng, năm** | **Hồ sơ đảng viên của ai ?**  **Các tài liệu trong hồ sơ** | **Người giao**  **(ký và ghi rõ họ tên)** | **Người nhận**  **(ký và ghi rõ họ tên)** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

### 11. Sổ cho mượn đọc hồ sơ đảng viên (Mẫu 11-HSĐV)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Ngày, tháng, năm**  **Họ và tên** **người mượn** | **Hồ sơ đảng viên của ai ?**  **Các tài liệu trong hồ sơ** | **Người mượn ký** | **Đã trả hồ sơ**  **ngày, tháng, năm** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

### 12. Mục lục tài liệu trong hồ sơ đảng viên (Mẫu 12-HSĐV)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.............................................................. | ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  *......................., ngày...........tháng............năm...................* |

MỤC LỤC

Tài liệu trong hồ sơ đảng viên

của đồng chí.............................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên tài liệu | Số  văn bản | Ngày ra văn bản | Có hoặc không | Lý do không có tài liệu |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| I | KHI ĐƯỢC KẾT NẠP VÀO ĐẢNG: |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| II | KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC: |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| III | CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN: |  |  |  |  |
| 1 | Các bản bổ sung hồ sơ đảng viên hằng năm và khi chuyển công tác, thay đổi nơi ở |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| 2 | Các quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền (đảng, chính quyền, đoàn thể) về điều động, đề bạt, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, khen thưởng, kỷ luật... |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| 3 | Hệ thống giấy giới thiệu sinh hoạt đảng từ khi vào Đảng đến nay |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| 4 | Các bản tự kiểm điểm của đảng viên hằng năm và khi chuyển sinh hoạt đảng |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| 5 | Các tài liệu khác (nếu có) |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ghi chú:*  - Trong mục tài liệu hồ sơ đảng viên ghi đủ các tài liệu quy định Điểm 8.1 HD số 06-HD/TW ngày 09-6-2025 của Ban Bí thư, tài liệu nào không có thì ghi chữ “không” vào cột 5 và ghi lý do không có vào cột 6 bản mục lục.  - Nếu chưa có xác nhận của cấp uỷ vào bản mục lục này thì chưa tiếp nhận đảng viên chuyển sinh hoạt đảng đến. | T/M CẤP UỶ QUẢN LÝ HSĐV  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

## IV. GIỚI THIỆU SINH HOẠT ĐẢNG

### 1. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức, 10 ô, nền hoa văn mầu xanh lá mạ (Mẫu 1-SHĐ)

a) Mặt trước giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức:

1. Số SĐV.............................................. Số TĐV.........................................................

2. Đồng chí...................................................................................................................................................................................

3. Tên đảng bộ (chi bộ) cơ sở chuyển đi....................................................................................................................

4. Tên đảng bộ (chi bộ)cơ sở chuyển đến................................................................................................................

*Ngày...............tháng...............năm...............*

Viết rõ ràng, lưu lại cuống để thanh toán với cấp trên

KÝ TÊN

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | | |
|  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | CT |
| ĐẢNG BỘ........................................................... | **GIẤY GIỚI THIỆU**  **SINH HOẠT ĐẢNG**  \_\_\_ | | Số TĐV........... |
| CHI BỘ.................................................................. | Số LL................. |
| ................................................................................... |  |
| Số SĐV............................ |  |
|  | | | |
| *Kính gửi:*........................................................................................................... | | | |
| Đề nghị giới thiệu cho đồng chí.................................................................Tên gọi khác ...................................... | | | |
| Sinh ngày...............tháng...............năm...............vào Đảng ngày...............tháng...............năm................................ | | | |
| Chính thức ngày...............tháng...............năm. ...............đã đóng Đảng phí hết tháng..........năm............. | | | |
| được sinh hoạt đảng ở đảng bộ (chi bộ) cơ sở......................................................................................................... | | | |
| ................................................................................................................................................................................................................................ | | | |
| Hồ sơ kèm theo...................................................................................................................................................................................... | | | |
| |  |  | | --- | --- | | Số..............................GTSHĐ | Ngày...............tháng...............năm...............  **T/M CHI UỶ CHI BỘ**.......................................... | | KÍNH CHUYỂN  **2** | | .......................................................................................................... | | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí.... | | .......................................................................................................... | | Ngày...............tháng...............năm............... | | **T/M**............................................................................................... | | | | |
|  | |  | |
| Số...........................GTSHĐ  **3** | | Số...........................GTSHĐ | |
| KÍNH CHUYỂN | | KÍNH CHUYỂN  **4** | |
| ............................................................................................................ | | ........................................................................................................... | |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí...... | |
| .............................................................................................................. | | ............................................................................................................ | |
| Kèm theo..................................................................................... | | Kèm theo.................................................................................. | |
| Ngày..............tháng..............năm.............. | | Ngày..............tháng..............năm.............. | |
| **T/M**........................................................................ | | **T/M**........................................................................ | |

b) Mặt sau giấy giới thiệu sinh hoạt đảng chính thức:

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| Số..................................GTSHĐ  **5** | Số..................................GTSHĐ  **6** |
| KÍNH CHUYỂN | KÍNH CHUYỂN |
| ............................................................................................................. | .............................................................................................................. |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... |
| Kèm theo..................................................................................... | ............................................................................................................. |
|  |  |
| Ngày...............tháng...............năm............... | Ngày...............tháng...............năm............... |
| **T/M**.................................................................. | **T/M**......................................................................... |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| Số...................................GTSHĐ  **7** | Số...................................GTSHĐ  **8** |
| KÍNH CHUYỂN | KÍNH CHUYỂN |
| .............................................................................................................. | .............................................................................................................. |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... |
| ............................................................................................................. | .............................................................................................................. |
|  |  |
| Ngày..............tháng..............năm.............. | Ngày..............tháng..............năm.............. |
| **T/M**.................................................................. | **T/M**.................................................................. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| Số....................................GTSHĐ  **9** | Số......................................SĐV  **10** |
| KÍNH CHUYỂN | CHI UỶ CHI BỘ |
|  | .............................................................................................................. |
| CHI UỶ CHI BỘ........................................................................... | Đã nhận và báo cho đồng chí.................................. |
| Giới thiệu cho đồng chí................................................. | được sinh hoạt Đảng kể từ ngày........................... |
| được sinh hoạt Đảng. | tháng.................năm.................................................................... |
|  |  |
| Ngày..............tháng..............năm.............. | Ngày..............tháng..............năm.............. |
| **T/M**.................................................................. | **T/M CHI UỶ**......................................................... |
|  |  |
|  |  |
|  | Ghi xong chuyển giấy này lên văn phòng Đ.U.C.S |

### 2. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời, 8 ô, nền hoa văn mầu vàng chanh (Mẫu 2-SHĐ)

a) Mặt trước giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | |  |
| ĐẢNG BỘ CƠ SỞ............................. |  | |  |
| CHI BỘ....................................................... | **GIẤY GIỚI THIỆU** | | Số TĐV................. |
| Số SĐV........................... | **SINH HOẠT ĐẢNG TẠM THỜI** | | Số LL...................... |
|  |  | |  |
|  |  | |  |
|  |  | |  |
| *Kính gửi:.*................................................................................................... | | | |
|  | | | |
| Đề nghị giới thiệu cho đồng chí.......................................................................... Tên gọi khác.................................. | | | |
| Sinh ngày................tháng................năm.................vào Đảng ngày................tháng................năm................ | | | |
| Chính thức ngày................tháng................năm................đã đóng Đảng phí hết tháng................................... | | | |
| được sinh hoạt đảng ở tổ chức cơ sở đảng................................................................................................................... | | | |
| ................................................................................................................................................................................................................................ | | | |
| Hồ sơ kèm theo...................................................................................................................................................................................... | | | |
|  | | | |
| |  |  | | --- | --- | | Số..............................GTSHĐ | Ngày...............tháng...............năm...............  **T/M CHI UỶ CHI BỘ**.......................................... | | KÍNH CHUYỂN  **2** | | .......................................................................................................... | | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí.... | | .......................................................................................................... | | Ngày...............tháng...............năm............... | | **T/M ĐẢNG ỦY**........................................................ | | | | |
|  | | | |
|  | |  | |
| Số...............................GTSHĐ  **3** | | Số.......................... GTSHĐ  **4** | |
| KÍNH CHUYỂN | | CHI UỶ CHI BỘ | |
| ............................................................................................................ | | ............................................................................................................ | |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | | Đã nhận và báo cho đồng chí................................ | |
| ............................................................................................................ | | Được SHĐ kể từ ngày.........tháng.........năm........ | |
| Ngày................tháng................năm................ | |  | |
| **T/M ĐẢNG UỶ**.................................................. | | **T/M CHI UỶ CHI BỘ**........................................... | |
|  | |  | |
|  | |  | |

*b) Mặt sau giấy giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời:*

|  |  |
| --- | --- |
| Số SĐV..................................... | Số..................................GTSHĐ |
| CHI UỶ CHI BỘ  **5** | KÍNH CHUYỂN  **6** |
| .............................................................................................................. | .............................................................................................................. |
| *Kính gửi* : ................................................................................... | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí...... |
| Đề nghị giới thiệu đồng chí....................................... | ............................................................................................................... |
| Đã đóng đảng phí hết tháng...............năm............ | Hồ sơ kèm theo...................................................................... |
| Được trở về sinh hoạt đảng ở.................................. | ............................................................................................................... |
| .............................................................................................................. |  |
|  |  |
| Ngày................tháng................năm................ | Ngày................tháng................năm................ |
| **T/M CHI UỶ CHI BỘ**............................................. | **T/M ĐẢNG UỶ**...................................................... |
|  |  |
|  |  |
| Số..................................GTSHĐ  **7** | Số SĐV..........................  **8** |
| KÍNH CHUYỂN | CHI UỶ CHI BỘ |
| Chi uỷ chi bộ........................................................................... | ............................................................................................................... |
| Tiếp nhận đồng chí............................................................ | Đề nghị nhận và báo cho đồng chí...................... |
| về sinh hoạt đảng. | Được SHĐ kể từ ngày..........tháng.........năm.......... |
|  |  |
| Ngày................tháng................năm................ | Ngày................tháng................năm................ |
| **T/M ĐẢNG UỶ**........................................................ | **T/M CHI UỶ CHI BỘ**......................................... |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  | Lưu tại văn phòng cấp uỷ cơ sở |
| Cấp uỷ cơ sở nơi đảng viên SHĐ tạm thời |  |
| ghi thời gian gia hạn |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

### 3. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng ra ngoài nước, 2 ô, nền hoa văn màu hồng đào (Mẫu 3-SHĐ)[[17]](#footnote-17)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ CHÍNH PHỦ  **ĐẢNG UỶ BỘ NGOẠI GIAO**  \*  Số**.......**/GTSHĐ | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  ............, *ngày*............*tháng*............*năm*........... | |
| **GIẤY GIỚI THIỆU**  **SINH HOẠT ĐẢNG RA NGOÀI NƯỚC** | | NN  Số TĐV................  Số LL:.................... |

ĐẢNG UỶ BỘ NGOẠI GIAO

Đã tiếp nhận giấy giới thiệu số............................./GTSHĐ ngày.............tháng.............năm.................

(kèm theo hồ sơ đảng viên) của..........................................................................................................................................

Giới thiệu đồng chí.......................................................................sinh ngày...............tháng............năm...................

Vào Đảng ngày............tháng.............năm..............Chính thức ngày.....................tháng...............năm..................

Được sinh hoạt đảng (chính thức, hoặc tạm thời, hay đơn lẻ):

tại:............................................................................................................................, từ ngày..............tháng............năm...............

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY** |

Số..........................GTSHĐ

*Kính gửi* :.................................................................................................

Đề nghị tiếp nhận và GTSHĐ cho đồng chí.........................................................................................................

Đã đóng đảng phí hết tháng..........năm.............về sinh hoạt đảng tại tổ chức cơ sở đảng: ........................................................................................................ kèm theo hồ sơ đảng viên đã niêm phong theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày*...............*tháng*..........*năm*..................*.*  **T/M ĐẢNG ỦY** |

### 4. Phiếu công tác chính thức ngoài nước (*dùng cho đảng viên ra ngoài nước từ 12 tháng trở lên*) (Mẫu 3A-SHĐ)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ……................................................…............  **ĐẢNG ỦY**………………………...............  \*  Số……/PCTNN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  ............, *ngày*............*tháng*............*năm*........... | |
| **PHIẾU CÔNG TÁC CHÍNH THỨC**  **NGOÀI NƯỚC** | | Số TĐV................  Số LL:.................... |

*Kính gửi:* Đảng ủy (chi ủy) tại[[18]](#footnote-18) .........................................................................................

Giới thiệu đồng chí.......................................................................sinh ngày...............tháng............năm...................

Vào Đảng ngày............tháng.............năm..............Chính thức ngày.....................tháng...............năm..................

Số thẻ đảng viên: ................................................................ Đã đóng đảng phí hết tháng ….. năm ……....

**1) Phần thông tin trong nước**:

Nghề nghiệp: ................................................................................................................................ ..........................................................

Nơi công tác trong nước (tên, địa chỉ, số điện thoại): ..............................................................................

Nơi ở trong nước (địa chỉ, số điện thoại): ..............................................................................................................

Hộp thư điện tử (Email): ................................................................

Là đảng viên của chi bộ: ................................................................ ...........................................................................................

Thuộc đảng bộ (địa chỉ, điện thoại): ........................................................... ................................................................

**2) Phần thông tin ngoài nước:**

Đi đến nước: ............................................................................... thời gian từ ......................... đến ....................................

Mục đích ra ngoài nước (công tác, học tập, lao động): ..........................................................................

Địa chỉ nơi làm việc (tên cơ quan, trường học…): .....................................................................................

Địa chỉ nơi sinh sống: ...................................................................................................................................................................

Điện thoại: ................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**\* Ghi chú**:Đảng viên ra nước ngoài trong thời hạn 60 ngày làm việc phải nộp Phiếu công tác chính thức ngoài nước cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại (cấp uỷ nước) để được tiếp nhận sinh hoạt đảng (khi ra ngoài nước, đảng viên cần bổ sung đầy đủ các nội dung tại **Phần thông tin ngoài nước** trước khi nộp). Khi về nước phải có bản kiểm điểm thời gian ở ngoài nước và xác nhận của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại.

### 5. Phiếu công tác tạm thời ngoài nước (*dùng cho đảng viên ra ngoài nước từ 3 đến 12 tháng*) (Mẫu 3B-SHĐ)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ……............................................…............  **ĐẢNG UỶ** *…………........................................*  \*  Số.../PTTNN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  ...............*, ngày*...............*tháng*...............*.năm*............... | |
| **PHIẾU CÔNG TÁC TẠM THỜI**  **NGOÀI NƯỚC** | | Số TĐV................  Số LL:.................... |

*Kính gửi:* Đảng ủy (chi ủy) tại[[19]](#footnote-19) .........................................................................................

Giới thiệu đồng chí.......................................................................sinh ngày...............tháng............năm...................

Vào Đảng ngày............tháng.............năm..............Chính thức ngày.....................tháng...............năm..................

Số thẻ đảng viên: ................................................................ Đã đóng đảng phí hết tháng ….. năm …..

**1) Phần thông tin trong nước**:

Nghề nghiệp: ................................................................................................................................ ..........................................................

Nơi công tác trong nước (tên, địa chỉ, số điện thoại): ..............................................................................

.................................................................................................................................................................. ...............................................................

Nơi ở trong nước (địa chỉ, số điện thoại): .............................................................................................................. ..................................................................................................................................................................................................................................

Hộp thư điện tử (Email): ................................................................

Là đảng viên của chi bộ: ................................................................ ...........................................................................................

Thuộc đảng bộ (địa chỉ, điện thoại): ........................................................... ................................................................

**2) Phần thông tin ngoài nước:**

Đi đến nước: ............................................................................... thời gian từ ......................... đến ....................................

Mục đích ra ngoài nước (công tác, học tập, lao động): ..........................................................................

Địa chỉ nơi làm việc (tên cơ quan, trường học…): .....................................................................................

Địa chỉ nơi sinh sống: ...................................................................................................................................................................

Điện thoại: ................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**\* Ghi chú**:Đảng viên ra nước ngoài trong thời hạn 30 ngày làm việc phải nộp Phiếu công tác tạm thời ngoài nước cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại (cấp uỷ nước) để được tiếp nhận sinh hoạt đảng (khi ra ngoài nước, đảng viên cần bổ sung đầy đủ các nội dung tại **Phần thông tin ngoài nước** trước khi nộp). Khi về nước phải có bản kiểm điểm thời gian ở ngoài nước và xác nhận của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại.

### 6. Báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt chính thức ra ngoài nước (Mẫu 3C-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ........................................................  **ĐẢNG ỦY**..........................................  \*  Số.... - BC/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  ...............*, ngày*...............*tháng*...............*.năm*............... |

**BÁO CÁO**

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN CHUYỂN SINH HOẠT ĐẢNG**

**CHÍNH THỨC RA NGOÀI NƯỚC**

*Kính gửi:* Đảng uỷ Bộ Ngoại giao

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Chức vụ** | **Ngày vào Đảng** | **Ngày chính thức** | **Mục đích ra nước ngoài** | **Thời gian ở ngoài nước** | **Địa chỉ ở ngoài nước** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 7. Báo cáo danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt tạm thời ra ngoài nước (Mẫu 3D-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ....................................................................  **ĐẢNG ỦY** ........................................  \*  Số.....- BC/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  ...............*, ngày*...............*tháng*...............*.năm*............... |

**BÁO CÁO**

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN CHUYỂN SINH HOẠT ĐẢNG**

**TẠM THỜI RA NGOÀI NƯỚC**

*Kính gửi:* Đảng uỷ Bộ Ngoại giao

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Chức vụ** | **Ngày vào Đảng** | **Ngày chính thức** | **Mục đích ra nước ngoài** | **Thời gian ở ngoài nước** | **Địa chỉ ở ngoài nước** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**8. Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng nội bộ, 7 ô, nền hoa văn màu nõn chuối (Mẫu 4-SHĐ)**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ ……................................... | GIẤY GIỚI THIỆU **SINH HOẠT ĐẢNG NỘI BỘ** | Số TĐV..............  Số LL................... |
| ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ.............  ................................................................................... |
| CHI BỘ.................................................... |  |  |
| Số SĐV........................... |  |  |

*Kính gửi*: ....................................................................................................

Đề nghị giới thiệu cho đồng chí....................................................................................................................................

Sinh ngày................tháng................năm.........; vào Đảng ngày................tháng................năm......................

Chính thức ngày................tháng................năm................đã đóng Đảng phí hết tháng..........................

được sinh hoạt đảng ở tổ chức cơ sở đảng (hoặc chi bộ thôn, tổ dân phố) ..........................................

........................................................................................................................................................................................................................................

Hồ sơ kèm theo.............................................................................................................................................................................

Ngày...............tháng...............năm...............

**T/M CHI UỶ CHI BỘ**..........................................

|  |  |
| --- | --- |
| Số...............................GTSHĐ  **2** | Số...............................GTSHĐ  **3** |
| KÍNH CHUYỂN | KÍNH CHUYỂN |
| ............................................................................................................ | ............................................................................................................ |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... |
| ..............................................................................................................  Kèm theo.................................................................................. | ............................................................................................................  Kèm theo.................................................................................. |
|  |  |
| Ngày...............tháng...............năm............... | Ngày................tháng................năm................ |
| **T/M ĐẢNG ỦY BỘ PHẬN** .................................... | **T/M ĐẢNG ỦY CƠ SỞ**.................................. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Số...............................GTSHĐ  **4** | **5**  Số...............................GTSHĐ |
| KÍNH CHUYỂN | KÍNH CHUYỂN |
| ............................................................................................................ | ............................................................................................................ |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... |
| ............................................................................................................  Kèm theo ................................................................................. | ............................................................................................................  Kèm theo .................................................................................. |
| Ngày................tháng................năm................ | Ngày................tháng................năm................ |
| **T/M ĐẢNG ỦY XÃ (TƯƠNG ĐƯƠNG)** .................. | **T/M ĐẢNG ỦY CƠ SỞ**................................................. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| **6**  Số...............................GTSHĐ | Số...............................SĐV  **7** |
| KÍNH CHUYỂN | CHI ỦY CHI BỘ |
| ............................................................................................................ | ............................................................................................................ |
| Đề nghị nhận và GTSHĐ cho đồng chí......... | Đã nhận và báo cho đồng chí................................ |
| ............................................................................................................  Kèm theo .................................................................................. | ............................................................................................................  Được sinh hoạt đảng kể từ ngày .................... |
|  | tháng................năm................ |
|  |  |
| Ngày................tháng................năm................ | Ngày................tháng................năm................ |
| **T/M ĐẢNG ỦY BỘ PHẬN** .................................... | **T/M CHI ỦY CHI BỘ** .................................................. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

### 9. Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở chia tách hoặc sáp nhập trong phạm vi đảng bộ cơ sở (Mẫu 5-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ...................................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG UỶ**............................................................. | *.....................ngày................tháng.................năm..............* |
| \*  Số -QĐ/ĐU |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và điểm 6 (6.3.4) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Chuyển Chi bộ.................................................................................và........................ đảng viên (có danh sách kèm theo) trực thuộc Đảng uỷ cơ sở ............................................................................... về Đảng bộ cơ sở (chi bộ cơ sở).........................................................................................................................................

**Điều 2.** Chi uỷ chi bộ..................................................................có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của chi bộ nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với chi uỷ chi bộ nơi nhận.

**Điều 3.** Văn phòng Đảng ủy (nếu có), Chi bộ ..................................................................... và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG ỦY**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 10. Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở chia tách hoặc sáp nhập ra ngoài phạm vi đảng bộ cơ sở (Mẫu 6-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ……………………………............ | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG ỦY**...................................... | *.....................ngày................tháng.................năm..............* |
| \* |  |
| Số -QĐ/ĐU |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và Điểm 6 (6.3.4) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Chuyển Chi bộ.................................................................................và........................ đảng viên trực thuộc Đảng uỷ cơ sở ............................................................................... (có danh sách kèm theo) về Đảng bộ cơ sở (chi bộ cơ sở).........................................................................................................................................

**Điều 2.** Đảng uỷ cơ sở..................................................................có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của chi bộ nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với Đảng uỷ cơ sở nơi nhận chi bộ và đảng viên.

**Điều 3.** Văn phòng Đảng ủy*,*Chi bộ .................................................................... và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 11. Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với tổ chức cơ sở đảng chia tách hoặc sáp nhập trong phạm vi đảng bộ cấp xã (tương đương) (Mẫu 7-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ………………………………………................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG ỦY**.............................................................. | *............ngày................tháng.................năm..............* |
| \* |  |
| Số -QĐ/ĐU |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và Điểm 6 (6.3.4) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................  
..................................................................................................................................................................................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Chuyển Đảng bộ (Chi bộ) cơ sở ……………………………………………………..……..… ......................................................và........................ đảng viên trực thuộc Đảng ủy..................(có danh sách kèm theo) về Đảng bộ (chi bộ cơ sở) ...............................

**Điều 2.** Đảng uỷ (chi uỷ) cơ sở..................................................................có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của đảng bộ (chi bộ) nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với Đảng uỷ cơ sở nơi nhận.

**Điều 3.** Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ (Chi uỷ)……………….….................................... và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 12. Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với tổ chức cơ sở đảng chia tách hoặc sáp nhập ra ngoài phạm vi đảng bộ cấp xã (tương đương) (Mẫu 7A-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và Điểm 6 (6.3.4) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Chuyển Đảng bộ (Chi bộ) cơ sở …………….............................. và........................ đảng viên trực thuộc Đảng ủy............................... (có danh sách kèm theo) về…………..............................

**Điều 2.** Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức) Đảng ủy....................................có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của đảng bộ (chi bộ) nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với Đảng ủy xã (phường, đặc khu hoặc tương đương)nơi nhận.

**Điều 3.** Đảng ủy……..................................................và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 13. Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với đảng bộ cấp xã(tương đương) chia tách hoặc sáp nhập trong phạm vi đảng bộ trực thuộc Trung ương (Mẫu 8-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và Điểm 6 (6.3.4) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Chuyển Đảng bộ ………………………và........................ đảng viên (có danh sách kèm theo) về Đảng bộ ...................................................................................... Gồm ………………. tổ chức cơ sở đảng và ………………… đảng viên, trong đó có ……………… đảng viên dự bị.

**Điều 2.** Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (tương đương) có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của Đảng bộ xã (phường, đặc khu hoặc tương đương) nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (tương đương) nơi nhận.

**Điều 3.** Văn phòng Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*,* Đảng ủy…………………………và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 14. Quyết định chuyển giao tổ chức và đảng viên đối với đảng bộ cấp xã (tương đương) chia tách hoặc sáp nhập ra ngoài phạm vi đảng bộ trực thuộc Trung ương (Mẫu 8A-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và Điểm 6 (6.3.4) Quy định số294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Chuyển Đảng bộ xã (phường, đặc khu hoặc tương đương) ………............................... và........................ đảng viên (có danh sách kèm theo) về Đảng bộ .........................

Gồm ………………. tổ chức cơ sở đảng và ………………… đảng viên, trong đó có ……………… đảng viên dự bị.

**Điều 2.** Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (tương đương) có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của Đảng ủy xã (phường, đặc khu hoặc tương đương) nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (hoặc tương đương) nơi nhận.

**Điều 3.** Văn phòng Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Đảng ủy………………………và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 15. Quyết định tiếp nhận tổ chức và đảng viên đối với đảng bộ cấp xã (tương đương) chia tách hoặc sáp nhập ra ngoài phạm vi đảng bộ trực thuộc Trung ương (Mẫu 8B-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**tiếp nhận tổ chức đảng và đảng viên**

Căn cứ Điều 6 Điều lệ Đảng và điểm 6 (6.3.4) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

Căn cứ Quyết định số: ....................................ngày................tháng..................năm.................. của   
.................................................................................................., về việc........................................................................................................

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Tiếp nhận Đảng bộ…....................................và......................... đảng viên (có danh sách kèm theo) về Đảng bộ ........................................................................... Gồm ………………. tổ chức cơ sở đảng và ………………… đảng viên, trong đó có ……………… đảng viên dự bị.

**Điều 2.** Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (tương đương) có trách nhiệm lập biên bản bàn giao sổ danh sách và đảng viên của Đảng bộ xã (phường, đặc khu hoặc tương đương) nêu trên kèm theo hồ sơ đảng viên với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (tương đương) nơi chuyển giao.

**Điều 3.** Văn phòng Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Đảng ủy…………………………và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 16. Biên bản giao nhận sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên của tổ chức đảng chia tách hoặc sáp nhập (Mẫu 9-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ BÊN GIAO  ...............................................................................................................ĐẢNG BỘ BÊN NHẬN  ............................................................................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................., ngày................tháng............năm.................* |

**BIÊN BẢN**

**bàn giao sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên**

------

Thực hiện Quyết định số............ -QĐ/..............................ngày................tháng.............năm.................  
của...................................................................................................về việc chuyển giao tổ chức và đảng viên.

- Đại diện Đảng uỷ (Chi uỷ) .......................................bên giao là đồng chí....................................  
Chức vụ..........................................................................................................................................................................................................

- Đại diện Đảng uỷ (Chi uỷ) .......................................bên nhận là đồng chí..................................  
Chức vụ..........................................................................................................................................................................................................

Hai bên đã tiến hành kiểm tra, giao nhận sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên của Đảng bộ (Chi bộ) ...................................................................................................................................................  
cụ thể như sau:

**1. Về sổ danh sách đảng viên**.......................................quyển của.............................đảng bộ (chi bộ).

**2. Về hồ sơ đảng viên:**

- Tổng số hồ sơ của đảng viên đang sinh hoạt là.............................................................hồ sơ, còn thiếu............................................hồ sơ (có danh sách đảng viên và lý do thiếu kèm theo).

- Tổng số hồ sơ kết nạp của đảng viên dự bị là..............................................hồ sơ, còn thiếu..............................................hồ sơ (có danh sách đảng viên và lý do thiếu kèm theo).

- Tổng số hồ sơ của đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng là............................................................  
hồ sơ (kèm theo sổ đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng).

- Tổng số hồ sơ của đảng viên đã từ trần là..........................................hồ sơ (kèm theo sổ đảng viên đã từ trần).

**3. Những nội dung có liên quan đến việc bàn giao:**

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Biên bản này được lập thành 3 bản, bên giao lưu 1 và bên nhận lưu 2 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* |

### 17. Biên bản giao nhận sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên của tổ chức đảng chia tách hoặc sáp nhập do ban tổ chức lập (Mẫu 9A-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ BÊN GIAO  ...............................................................................................................BAN TỔ CHỨC BÊN GIAO  ...............................................................................................................BAN TỔ CHỨC BÊN NHẬN  ............................................................................................................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................., ngày..............tháng............năm...................* |

**BIÊN BẢN**

**bàn giao sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên**

\_\_\_

Thực hiện Quyết định số........... -QĐ/..............................ngày................tháng.............năm.................  
của...................................................................................................về việc chuyển giao tổ chức và đảng viên.

- Đại diện Ban Tổ chức..........................................bên giao là đồng chí...........................................  
Chức vụ..........................................................................................................................................................................................................

- Đại diện Ban Tổ chức............................................ bên nhận là đồng chí........................................   
Chức vụ..........................................................................................................................................................................................................

Hai ban tổ chức đã tiến hành kiểm tra, giao nhận sổ danh sách đảng viên và hồ sơ đảng viên của Đảng bộ (Chi bộ) .............................................................................................................................  
cụ thể như sau:

**1. Về sổ danh sách đảng viên**.......................................quyển của.............................tổ chức cơ sở đảng (có danh sách các tổ chức cơ sở đảng kèm theo).

**2. Về hồ sơ đảng viên:**

- Tổng số hồ sơ của đảng viên đang sinh hoạt là.............................................................hồ sơ, còn thiếu............................................hồ sơ (có danh sách đảng viên và lý do thiếu kèm theo).

- Tổng số hồ sơ kết nạp của đảng viên dự bị là..............................................hồ sơ, còn thiếu..............................................hồ sơ (có danh sách đảng viên và lý do thiếu kèm theo).

- Tổng số hồ sơ của đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng là............................................................  
hồ sơ (kèm theo sổ đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng).

- Tổng số hồ sơ của đảng viên đã từ trần là..........................................hồ sơ (kèm theo sổ đảng viên đã từ trần).

**3. Những nội dung có liên quan đến việc bàn giao:**

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................

Biên bản này được lập thành 3 bản, bên giao lưu 1 và bên nhận lưu 2 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BTC BÊN NHẬN**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* | **ĐẠI DIỆN BTC BÊN GIAO**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* |

### 18. Sổ giới thiệu sinh hoạt đảng (Mẫu 10-SHĐ)

a) Mẫu sổ

**SỔ GIỚI THIỆU SINH HOẠT ĐẢNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Ngày giới thiệu đảng viên đi, ngày tiếp nhận đảng viên đến** | **Họ và tên,**  **Ngày sinh** | **Ngày vào Đảng, ngày chính thức** | **Số thẻ đảng viên** | **GIỚI THIỆU ĐẢNG VIÊN ĐI** | | |
| **Tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên đến SHĐ** | **Cấp uỷ trực tiếp giới thiệu đảng viên đi** | **Cấp uỷ trực tiếp nhận và giới thiệu đảng viên** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TIẾP NHẬN ĐẢNG VIÊN ĐẾN** | | | | **CHUYỂN SINH HOẠT ĐẢNG CHÍNH THỨC** | | | | | | | **Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời** |
| **TCCS Đảng nơi giới thiệu đảng viên chuyển SHĐ đi** | **Cấp uỷ trực tiếp giới thiệu đảng viên đến** | **Cấp uỷ trực tiếp nhận và giới thiệu ĐV** | **TCCS Đảng nơi đảng viên đến SHĐ** | **Ngoài tỉnh đến** | **Trong tỉnh đến** | **Trong xã đến** | **Đi ngoài tỉnh** | **Đi trong tỉnh** | **Đi trong xã** | **Đi ra ngoài nước** |
| **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***b)*** ***Cách ghi*:** Sổ giới thiệu sinh hoạt đảng (SHĐ) do đảng uỷ bộ phận (nếu có), cấp uỷ cơ sở, các cấp uỷ cấp trên (xã, tỉnh...) sử dụng quản lý đảng viên chuyển SHĐ. Mẫu sổ giới thiệu SHĐ có 20 cột, mỗi ô ngăn cách giữa hai dòng kẻ đậm viết cho một đảng viên, cụ thể như sau:

- Cột 1: Ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo trình tự thời gian giới thiệu hoặc tiếp nhận đảng viên chuyển SHĐ của đảng bộ.

- Cột 2: Ghi ngày làm thủ tục giới thiệu đảng viên đi hoặc tiếp nhận đảng viên chuyển đến SHĐ chính thức hoặc chuyển tạm thời.

- Cột 3 đến 12: Ghi như trong giấy giới thiệu SHĐ của đảng viên.

- Cột 13 đến 15: Ghi dấu cộng (+) khi tiếp nhận đảng viên đến.

- Cột 16 đến 19: Ghi dấu trừ (-) khi giới thiệu đảng viên đi.

- Cột 19: Ghi dấu nhân (x) khi đảng viên chuyển SHĐ ra nước ngoài.

- Cột 20: Dòng 1 ghi dấu trừ (-) khi đảng viên chuyển SHĐ tạm thời đi, dòng 2 ghi dấu cộng (+) khi đảng viên chuyển SHĐ tạm thời trở về SHĐ chính thức ở đảng bộ.

### 19. Phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức (Mẫu 11-SHĐ)

a) Mẫu phiếu

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
| Tỉnh (tương đương)................ | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | **PHIẾU BÁO ĐẢNG VIÊN** |
| Xã(tương đương)........... | Tỉnh (tương đương)...................................... | **CHUYỂN SINH HOẠT ĐẢNG CHÍNH THỨC** |
| Tổ chức cơ sở đảng... | Xã (tương đương)................................. |  |
| ...................................................... | Tổ chức cơ sở đảng........................ | Số LL................................... |
| Tên đảng viên................ | ............................................................................ | Số TĐV.............................. |
| Ngày chuyển SHĐ.... |  |  |
| ...................................................... | *Kính gửi* :......................................................................................................... | |
| Tổ chức cơ sở đảng |  | |
| đến........................................... | Họ và tênkhai sinh....................................................................Nam, nữ...................... | |
| ...................................................... | Sinh ngày...............tháng...............năm........................  Kết nạp vào Đảng ngày.............tháng............năm............... | |
|  | Chính thức ngày........tháng........năm........  Địa chỉ nơi cư trú: ......................................................................................................................  Số điện thoại: ..........................................  Giấy GTSHĐ số..........ngày........ | |
| *Ngày*......*tháng*......*năm*..... | tháng............năm............chuyển SHĐ đến Đảng bộ cơ sở................................. | |
| **Người viết phiếu** | ....................................................................................................................................................................... | |
| *(Ký tên)* | .......................*, ngày*.................*.tháng*................*năm*................ | |
|  | *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* | |
|  |  | |

***b)*** ***Cách ghi***

- Sau khi làm thủ tục giới thiệu đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến đảng bộ mới, cán bộ làm công tác giới thiệu sinh hoạt đảng ở cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng; ghi 02 bản phiếu báo; đồng chí ký giấy giới thiệu sinh hoạt đảng ký phiếu báo và đóng dấu của cấp uỷ; gửi phiếu báo theo đường công văn (01 phiếu gửi cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển đến; 01 phiếu gửi cấp uỷ cơ sở nơi đảng viên chuyển đến).

- Nội dung ghi phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng như sau:

Mục “kính gửi”: Ghi tên ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển sinh hoạt đến.

Các mục từ “Họ và tên” đến mục “chuyển sinh hoạt đảng về đảng bộ cơ sở” ghi như các mục tương ứng trong ô số 1 giấy giới thiệu sinh hoạt đảng của đảng viên.

Mục “ngày, tháng, năm”: ghi ngày tháng năm viết phiếu báo.

**c) *Quản lý, sử dụng phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng***

- Cán bộ làm công tác giới thiệu sinh hoạt đảng ở cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi ghi phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng; quản lý chặt chẽ cuống phiếu báo; cập nhật vào cơ sở dữ liệu đảng viên của đảng bộ.

- Cán bộ làm công tác giới thiệu sinh hoạt đảng ở cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi nhận phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng đến, vào sổ theo dõi, sắp xếp, quản lý chặt chẽ phiếu báo; theo dõi đảng viên chuyển đến trong cơ sở dữ liệu đảng viên của đảng bộ; tổng hợp tình hình đảng viên chuyển sinh hoạt đảng ở các nơi chuyển đến, báo cáo với cấp uỷ theo định kỳ hằng tháng.

### 20. Công văn giới thiệu đảng viên do yêu cầu phải chuyển sinh hoạt đảng tiếp (Mẫu 12-SHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.......................................................................  **ĐẢNG ỦY**.....................................................  \*  Số -CV/ĐU  *V/v giới thiệu tiếp nhận đảng viên*  *chuyển sinh hoạt đảng* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................ngày...............tháng.............năm...............* |

*Kính gửi:* Ban Thường vụ..................................................................

Ban Thường vụ........................................................................................................................................................................

Giới thiệu đảng viên..............................................................., sinh ngày*...........*tháng*........*năm.*.............*

Vào Đảng ngày*...........*tháng*........*năm.*...........*, chính thức ngày*.............*tháng*........*năm.*...........*

Đã được cấp uỷ........................................................................................................................................................................

Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng đến (số........./GTSHĐ, ngày*.........*tháng*......*năm.*......*), nhưng thực tế đảng viên lại chuyển về tổ chức cơ sở đảng:...............................................................

...................................................................................................................................................................công tác và sinh hoạt.

Đề nghị các đồng chí xem xét, tiếp nhận sinh hoạt đảng cho đảng viên theo nội dung tại Điểm 10 (10.3c), Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09-6-2025 của Ban Bí thư “Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

## V. XOÁ TÊN ĐẢNG VIÊN VÀ ĐẢNG VIÊN XIN RA KHỎI ĐẢNG

### 1. Quyết định xoá tên trong danh sách đảng viên (Mẫu 1-XTĐV)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ............................................................................  **ĐẢNG ỦY**.................................................................  \*  Số -QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................ngày...............tháng.............năm...............* |

QUYẾT ĐỊNH

xoá tên trong danh sách đảng viên

------

- Căn cứ Điều 8, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Xét Nghị quyết số........................-NQ/CB ngày................tháng.............năm..................của Chi bộ......................................................................................................................., Nghị quyết số..................-NQ/ĐU ngày...........tháng..........năm..............của Đảng uỷ..............................................................................................................  
về việc đề nghị xoá tên đảng viên,

- Xét khuyết điểm của đảng viên................................................................................., đã vi phạm Điều 8 của Điều lệ Đảng về...........................................................................................................................................................................

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1**: Xoá tên đảng viên.........................., sinh ngày ............... tháng............... năm ..............., kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng...........năm.............. Quê quán..................... .....................................trong danh sách đảng viên.

**Điều 2**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ................................................., Chi bộ.................................................................................và ông (bà) .................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2,  - Lưu Hồ sơ quản lý. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 2. Quyết định của đảng ủy cấp xã (tương đương) cho đảng viên ra khỏi Đảng (Mẫu 1-CRKĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.......................................................................  **ĐẢNG ỦY**.......................................................  \*  Số -QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................ngày...............tháng.............năm...............* |

QUYẾT ĐỊNH

cho ra khỏi Đảng

-----

- Căn cứ Điều 8, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Xét Báo cáo ngày*...............*tháng*...........*năm*................* của Chi bộ..................................... ......................................................, Báo cáo số......................-BC/ĐU ngày*...........*tháng*..........*năm*..............* của Đảng uỷ.......................................................................................về việc cho đảng viên xin ra khỏi Đảng;

- Xét đơn xin ra khỏi Đảng của đảng viên.......................................................................... với lý do..............................................................................

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1**: Đồng ý cho đảng viên.............................................................................................................., sinh ngày...............tháng...............năm..............., kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng...........năm............... Quê quán ..................................................................................... ra khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Điều 2**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Văn phòng Đảng ủy, Đảng uỷ................................................., Chi bộ ...................................................và ông (bà) ............................................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như điều 2;  - Lưu Hồ sơ quản lý. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 3. Quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền cho đảng viên ra khỏi Đảng (Mẫu 1A-CRKĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.......................................................................  **ĐẢNG ỦY**...........................................................  \*  Số -QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................ngày...............tháng.............năm...............* |

QUYẾT ĐỊNH

cho ra khỏi Đảng

-----

- Căn cứ Điều 8, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,

- Xét Báo cáo ngày*...............*tháng*............*năm*................* của Chi bộ..................................... ......................................................, Báo cáo số......................-BC/ĐU ngày*...........*tháng*..........*năm*..............* của Đảng uỷ..................................................................về việc cho đảng viên xin ra khỏi Đảng,

- Xét đơn xin ra khỏi Đảng của đảng viên...........................................với lý do …………………………

BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1**. Đồng ý cho đảng viên ..........................................................................................................................; sinh ngày...............tháng...............năm ............... ; kết nạp (hoặc kết nạp lại) vào Đảng ngày.............tháng...........năm..............; quê quán...............................................................................ra khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Điều 2**: Văn phòng Đảng ủy (nếu có), Chi bộ......................................................................và ông (bà) ...................................... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2,  - Lưu Hồ sơ quản lý. | **T/M ĐẢNG ỦY**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 3. Giấy xác nhận tuổi Đảng (Mẫu 1-XNTĐ)

***a) Mẫu xác nhận:***

******

***b) Cách ghi:***

- Bên dưới mục Ban chấp hành đảng bộ ghi tên cấp uỷ có thẩm quyền chấp thuận cho đảng viên xin ra khỏi Đảng.

- Mục “số.................XNTĐ”: ghi theo số trong quyết định của cấp uỷ có thẩm quyền chấp thuận cho đảng viên xin ra khỏi Đảng.

## VI. TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

### 1. Mẫu Huy hiệu Đảng 80, 70, 60, 50, 40, 30 năm

****

*Mẫu Huy hiệu Đảng 90, 85, 75, 65, 55, 45 tương tự các mẫu trên, chỉ thay các chữ số trong mẫu thành 90, 85, 75, 65, 55, 45.*

### 2. Mẫu giấy chứng nhận tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 1-HHĐ)

***a) Giấy chứng nhận 30 năm tuổi Đảng:***



Đồng chí: …………………………………………………………………………………….

Ngày vào Đảng: ………………………… ngày chính thức …………………………………

Sinh hoạt đảng tại: ……………………………………………………………………………

*Hà Nội, ngày …… tháng …… năm ……*

*Số QĐ*

*Số HHĐ*

*Số TĐV*

***b) Quy cách:*** Giấy chứng nhận tặng Huy hiệu Đảng 90, 85, 80, 75, 70, 65, 60, 55, 50, 45, 40, 30 năm tuổi Đảng có kích thước, mẫu và nền hoa văn như nhau, cùng là loại giấy Ốp sét, định lượng 230g/1m2; độ trắng 92 - 96; kích thước cụ thể:

- Khung nền hoa văn: (31,5 x 22,5) cm

- Kích thước tổng thể: (38,0 x 31,0) cm

*c) Cách ghi:* Sử dụng các kiểu chữ của bộ font chữ Unicode.

- Các mục: Đồng chí, ngày vào Đảng, ngày chính thức ghi như lý lịch đảng viên.

- Sinh hoạt đảng tại: Trình bày cân đối tên chi bộ và các cấp uỷ cấp trên. Ví dụ: Chi bộ thôn A, xã B, tỉnh C.

- Hà Nội, ngày, tháng, năm: Ghi ngày, tháng, năm của đợt đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng (03-02, 19-5, 02-9, 07-11; trường hợp đột xuất thì ghi theo ngày, tháng, năm ban hành Quyết định tặng Huy hiệu Đảng).

### 3. Quyết định tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 2-HHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

tặng Huy hiệu Đảng

\_\_\_\_

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”;

- Xét đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy....................................................................................

và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về việc tặng Huy hiệu Đảng, cấp lại Huy hiệu Đảng và truy tặng Huy hiệu Đảng.

**BAN THƯỜNG VỤ** **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Tặng Huy hiệu Đảng, cấp lại Huy hiệu Đảng và truy tặng Huy hiệu Đảng đợt............................ cho đảng viên (có danh sách kèm theo), trong đó:

1. Tặng Huy hiệu Đảng cho................................ đảng viên:

- Tặng Huy hiệu Đảng 90 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 85 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 80 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 75 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 70 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 65 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 60 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 55 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 50 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 45 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 40 năm cho...........đảng viên.

- Tặng Huy hiệu Đảng 30 năm cho...........đảng viên.

2. Cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất cho.................. đảng viên:

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 90 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 85 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 80 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 75 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 70 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 65 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 60 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 55 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 50 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 45 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 40 năm cho...........đảng viên.

- Cấp lại Huy hiệu Đảng 30 năm cho...........đảng viên.

3. Truy tặng Huy hiệu Đảng cho............................. đảng viên:

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 90 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 85 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 80 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 75 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 70 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 65 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 60 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 55 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 50 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 45 năm cho...........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 40 năm cho..........đảng viên.

- Truy tặng Huy hiệu Đảng 30 năm cho..........đảng viên.

**Điều 2**. Tặng phẩm kèm theo Huy hiệu Đảng 90 năm là ..................... lần mức tiền lương cơ sở, 85 năm là ..................... lần mức tiền lương cơ sở, 80 năm là ....................., 75 năm là ..........................., 70 năm là ................., 65 năm là ..................., 60 năm là ................, 55 năm là ................., 50 năm là .................., 45 năm là ......................, 40 năm là ......................, 30 năm là ..................................... lần mức tiền lương cơ sở, được trích từ quỹ thi đua khen thưởng của đảng bộ.

**Điều 3.** Ban Tổ chức, Văn phòng Tỉnh uỷ; các cấp ủy có đảng viên được tặng, cấp lại, truy tặng Huy hiệu Đảng và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 3,  - Lưu VP, BTC. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 4. Quyết định tặng Huy hiệu Đảng đối với cá nhân đảng viên, nền hoa văn (Mẫu 3-HHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

tặng Huy hiệu Đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Xét đề nghị của Đảng ủy..................................................................... và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Tặng Huy hiệu.................năm tuổi Đảng đợt...............**/**..............**/**20................. cho đảng viên.......................................................................................................................................................................................................

Sinh ngày............tháng.............năm....................

Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp: ngày......tháng....... năm…………..........

Vào Đảng ngày.................tháng.............năm....................

Chính thức ngày............. tháng.............năm....................

Quê quán:........................................................................................................................................................................................

Sinh hoạt tại Chi bộ.............................................................................................................................................................

**Điều 2.** Mức tặng phẩm kèm theo Huy hiệu Đảng là ........................................................lần mức tiền lương cơ sở, trích từ Quỹ Thi đua khen thưởng của Đảng bộ.

**Điều 3.** Ban Tổ chức, Văn phòng Tỉnh uỷ, các cấp uỷ có đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng viên,  - Lưu Hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 5. Quyết định cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất đối với cá nhân đảng viên, nền hoa văn (Mẫu 3A-HHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Xét đề nghị của Đảng ủy..............................................................và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Cấp lại Huy hiệu..............năm tuổi đảng đợt............**/**............**/**20...............cho đảngviên..................................................................................

Sinh ngày............tháng...........năm..................

Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp: ngày......tháng....... năm.........

Vào Đảng ngày......................tháng.............năm....................

Chính thức ngày..................tháng.............năm....................

Quê quán:...............................................................................................................................................................

Sinh hoạt tại Chi bộ....................................................................................................................

**Điều 2.** Ban Tổ chức, Văn phòng Tỉnh uỷ, các cấp uỷ có đảng viên được cấp lại Huy hiệu Đảng và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Đảng viên,  - Lưu Hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 6. Quyết định truy tặng Huy hiệu Đảng đối với cá nhân đảng viên, nền hoa văn (Mẫu 3B-HHĐ)

|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ (tương đương)**.................................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số -QĐ/TU | *............ngày................tháng.................năm..............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

truy tặng Huy hiệu Đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Xét đề nghị của Đảng ủy …….…............................................. và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ,

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Truy tặng Huy hiệu..............năm tuổi đảng đợt...........**/**.........**/**20.............cho đảng viên.............................................................................................

Sinh ngày...........tháng...........năm...................

Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp: ngày......tháng....... năm....................

Vào Đảng ngày.................tháng.............năm....................

Chính thức ngày.............tháng.............năm....................

Quê quán:.......................................................................................................................................................................................

Từ trần ngày:...........................................................................................

Nơi sinh hoạt Chi bộ trước khi từ trần...........................................................................................................

**Điều 2.** Mức tặng phẩm kèm theo Huy hiệu Đảng là......................................lần mức tiền lương cơ sở, trích từ Quỹ Thi đua khen thưởng của Đảng bộ.

**Điều 3.** Ban Tổ chức, Văn phòng Tỉnh uỷ, các cấp uỷ có đảng viên được truy tặng Huy hiệu Đảng và gia đình đảng viên................................. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Gia đình đảng viên,  - Lưu Hồ sơ đảng viên. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 7. Danh sách đảng viên đề nghị tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 4-HHĐ)

***a) Mẫu danh sách:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐẢNG BỘ** .................................. | | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | |
|  | | *............ngày................tháng.................năm..............* | | |
|  |  | | **Tặng đợt**................ |
|  |  | | ....................................... |

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN**

**đề nghị tặng Huy hiệu** ................. **năm tuổi Đảng**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Số**  **HHĐ** | **Họ và tên** | **Ngày**  **sinh** | **Quê quán** | Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp | **Ngày**  **kết nạp vào Đảng** | **Ngày**  **chính thức** | **Số thẻ**  **đảng viên** | **Nơi đề nghị tặng HHĐ** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

***b) Cách ghi*:** Cấp uỷ cấp xã (hoặc tương đương) sử dụng để đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên. Mỗi đảng viên ghi vào 2 dòng:

- Cột 1: Ghi số thứ tự theo số đảng viên đề nghị tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ.

- Cột 2: Do ban tổ chức tỉnh uỷ và tương đương ghi số Huy hiệu Đảng theo thứ tự từ nhỏ đến lớn trong đoạn số theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương.

- Cột 3, 4, 5, 6, 7, 8: Ghi như lý lịch đảng viên. Họ tên viết chữ in hoa.

- Cột 9: Ghi số thẻ đảng viên của đảng viên.

- Cột 10 : Ghi tên tổ chức cơ sở đảng đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

- Cột 11: Ghi những trường hợp đặc biệt như thời gian bị cắt tuổi đảng, kết nạp lại, xét tặng sớm so với quy định v.v....

### 8. Danh sách đảng viên đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất (Mẫu 4A-HHĐ)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐẢNG BỘ** .................................. | | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | |
|  | | *............ngày................tháng.................năm..............* | | |
|  |  | | **Tặng đợt**................ |
|  |  | | ....................................... |

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN**

**đề nghị cấp lại Huy hiệu** ............... **năm tuổi đảng bị mất**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Số**  **HHĐ** | **Họ và tên** | **Ngày**  **sinh** | **Quê quán** | Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp | **Ngày**  **kết nạp vào Đảng** | **Ngày**  **chính thức** | **Số thẻ**  **đảng viên** | **Nơi đề nghị tặng HHĐ** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 9. Danh sách đảng viên đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 4B-HHĐ)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐẢNG BỘ** .................................. | | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | |
|  | | *............ngày................tháng.................năm..............* | | |
|  |  | | **Tặng đợt**................ |
|  |  | | ....................................... |

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN**

**đề nghị truy tặng Huy hiệu** ................. **năm tuổi đảng**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Số**  **HHĐ** | **Họ và tên** | **Ngày**  **sinh** | **Quê quán** | Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp | **Ngày**  **kết nạp vào Đảng** | **Ngày**  **chính thức** | **Số thẻ**  **đảng viên** | **Ngày tháng năm từ trần** | **Nơi đề nghị tặng HHĐ** | **Ghi chú** |
| ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | ***8*** | ***9*** | ***10*** | ***11*** | ***12*** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**Cách ghi:** *Như nội dung hướng dẫn tại mẫu 4-HHĐ*

### 10. Sổ tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 5-HHĐ)

***10.1- Mẫu sổ***

*a) Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng tại đảng bộ:*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Đợt xét tặng Huy hiệu Đảng** | **Loại HHĐ**  **Số HHĐ** | **Họ và tên**  **Ngày tháng năm sinh** | **Ngày cấp có có thẩm quyền ra quyết định KN**  **Ngày KN vào Đảng**  **Ngày chính thức** | **Tổ chức cơ sở đảng hoặc đảng viên ký nhận** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* |
|  |  |  |  | … |  | ......... |
| ……… |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| ………. |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*b) Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng ở đảng bộ khác chuyển đến:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Loại HHĐ**  **Số HHĐ** | **Họ và tên**  **Ngày tháng năm sinh** | **Ngày cấp có có thẩm quyền ra quyết định KN**  **Ngày KN vào Đảng**  **Ngày chính thức** | **Tổ chức cơ sở đảng ký nhận** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
|  |  |  |  |  | ......... |
| ……… |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| ………. |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

***10.2- Sử dụng***

- Sổ tặng Huy hiệu Đảng do các cấp uỷ từ cấp uỷ cơ sở trở lên sử dụng để nắm số đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ. Do cơ quan tổ chức của cấp uỷ quản lý, sử dụng, không để hư hỏng, mất mát, khi thay đổi cán bộ quản lý phải có biên bản bàn giao chặt chẽ.

- Sổ tặng Huy hiệu Đảng có hai phần: Phần thứ nhất viết những đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng tại đảng bộ; Phần thứ hai viết những đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng ở đảng bộ khác chuyển đến.

***10.3- Cách ghi***

*a) Nội dung ghi phần thứ nhất:*

Phần này có 7 cột, mỗi đảng viên ghi vào ba dòng:

- Cột 1: Ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo số lượng đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ.

- Cột 2: Ghi đợt xét tặng Huy hiệu Đảng (3-2, 19-5, 2-9, 7-11)

- Cột 3: Dòng trên ghi loại Huy hiệu Đảng (30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90) mà đảng viên được tặng. Dòng dưới ghi số Huy hiệu Đảng của đảng viên.

- Cột 4: Dòng trên ghi họ, tên đảng viên theo kiểu chữ in hoa, ví dụ:   
VŨ VĂN BIÊN. Dòng dưới ghi ngày, tháng, năm sinh của đảng viên.

- Cột 5: Dòng thứ nhất ghi ngày tháng năm cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng; dòng thứ hai ghi ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp; dòng thứ ba ghi ngày tháng năm đảng viên được công nhận đảng viên chính thức.

- Cột 6: Dòng trên ghi tên tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng. Dòng dưới do tổ chức đảng hoặc đảng viên nhận Huy hiệu Đảng ký nhận.

- Cột 7: Ghi các trường hợp: đảng viên ra khỏi Đảng, từ trần, mất Huy hiệu Đảng, chuyển sinh hoạt đảng đi đảng bộ xã (hoặc tương đương)..... khác.

*b) Nội dung ghi phần thứ hai*:

Phần này có 6 cột, ghi cụ thể như sau:

- Cột 1: Ghi số thứ tự theo thời gian đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng từ đảng bộ... khác chuyển về.

- Cột 2, 3, 4 và 5: Ghi tương tự như ở phần thứ nhất.

- Cột 6: Ghi tên đảng bộ tỉnh và tương đương nơi ra quyết định tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

**Chú ý:** Cần ghi liên tục không để cách trang, cách dòng trong một trang.

### 11. Tờ khai đề nghị tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 6-HHĐ)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**TỜ KHAI**

**đề nghị tặng Huy hiệu Đảng**

*Kính gửi:*Chi bộ...............................................................................................

Tôi là:............................................................................................, sinh ngày....................................................................

Ngày vào Đảng ..........................................., công nhận chính thức ngày........................................

Ngày ghi trong quyết định kết nạp ................................................

Quê quán.....................................................................................................................................................................................

Đang sinh hoạt tại.............................................................................................................................................................

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện....................... năm trong tổ chức Đảng tôi tự nhận thấy có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được tặng Huy hiệu..................... năm tuổi Đảng theo nội dung tại Điểm 28.3 Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương “Thi hành Điều lệ Đảng”.

Đề nghị Chi bộ và các cấp uỷ cấp trên tặng Huy hiệu..............năm tuổi Đảng cho tôi và xin hứa tiếp tục rèn luyện giữ vững phẩm chất người đảng viên Cộng sản.

|  |  |
| --- | --- |
| *Ghi chú:*  (Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại, hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này). | .....................*, ngày* ...........*tháng*..........*năm*...............  **NGƯỜI KHAI**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP UỶ CƠ SỞ**  *Kính gửi*:.............................................................................  Đề nghị tặng Huy hiệu................năm tuổi Đảng cho đảng viên..................................  (có danh sách đề nghị tặng Huy hiệu Đảng kèm theo) | **XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ**  *Kính gửi*:.............................................................................  Đề nghị tặng Huy hiệu................năm tuổi Đảng cho đảng viên........................... |
| .....................*, ngày* ...........*tháng*..........*năm*...............  **T/M**..........................................................  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* | .....................*, ngày* ...........*tháng*..........*năm*...............  **T/M CHI BỘ**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

### 12. Tờ khai đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 6A-HHĐ)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**TỜ KHAI**

**đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng**

*Kính gửi:*Chi bộ...............................................................................................

Tôi là:.............................................................................., sinh ngày...................................................................................

Nơi thường trú: .....................................................................................................................................................................

Là thân nhân của đảng viên....................................., từ trần ngày ......... tháng ....... năm ..........

Thông tin về đảng viên ........................................................................................................:

Ngày vào Đảng..........................................., công nhận chính thức ngày...........................................

Ngày ghi trong quyết định kết nạp ...............................................................................................................

Quê quán..............................................................................................................................................................................

Đang sinh hoạt tại......................................................................................................................................................

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện....................... năm trong tổ chức Đảng, đảng viên ........................................ có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được truy tặng Huy hiệu..................... năm tuổi Đảng theo nội dung tại Điểm 28.3Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025của Ban Chấp hành Trung ương “Thi hành Điều lệ Đảng”.

Đề nghị Chi bộ và các cấp uỷ cấp trên truy tặng Huy hiệu..............năm tuổi Đảng cho đảng viên ..........................................

|  |  |
| --- | --- |
| *Ghi chú:*  (Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại, hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì kê khai cụ thể ở mục ghi chú này). | .....................*, ngày* ...........*tháng*..........*năm*...............  **NGƯỜI KHAI**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP UỶ CƠ SỞ**  *Kính gửi*:.............................................................................  Đề nghị truy tặng Huy hiệu................năm tuổi Đảng cho đảng viên............................................................  (có danh sách đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng kèm theo) | **XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ**  *Kính gửi*:.............................................................................  Đề nghị truy tặng Huy hiệu................năm tuổi Đảng cho đảng viên.......................................... |
| .....................*, ngày* ...........*tháng*..........*năm*...............  **T/M**..........................................................  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* | .....................*, ngày* ...........*tháng*..........*năm*...............  **T/M CHI BỘ**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

## VII. KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

Các loại mẫu cờ, bằng khen, giấy khen (nội dung, hình thức, bố cục, phông chữ) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 85/2014/NĐ-CP, ngày 10-9-2014 của Chính phủ "Quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng".

### 1. Mẫu cờ (Mẫu 1-KT)

***a) Tặng đảng bộ cấp xã (hoặc tương đương) theo nhiệm kỳ***

******..

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ**

…..........................................................................................

**TẶNG**

ĐẢNG BỘ........................................................................................................

**ĐẠT THÀNH TÍCH TRONG NHIỆM KỲ**

*Năm ............. - .............*

***b) Tặng tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền***

******

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ**

…..........................................................................................

**TẶNG**

ĐẢNG BỘ........................................................................................................

**ĐẠT TIÊU CHUẨN “HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ”  
TIÊU BIỂU 5 NĂM LIỀN**

*Năm 20....... - 20.......*

***c) Chất liệu và kích thước của cờ:***

- Hình thức: Cờ có kích thước (800 mm x 600 mm); chất liệu: vải sa tanh hai lớp mầu đỏ cờ.

- Các chữ và hình búa liềm thêu bằng chỉ màu vàng.

### 2. Bằng khen (Mẫu 2-KT)

****

***a) Quy cách:***

- Kích thước: Bằng được in trên khổ giấy kích thước là 360 mm x 237 mm.

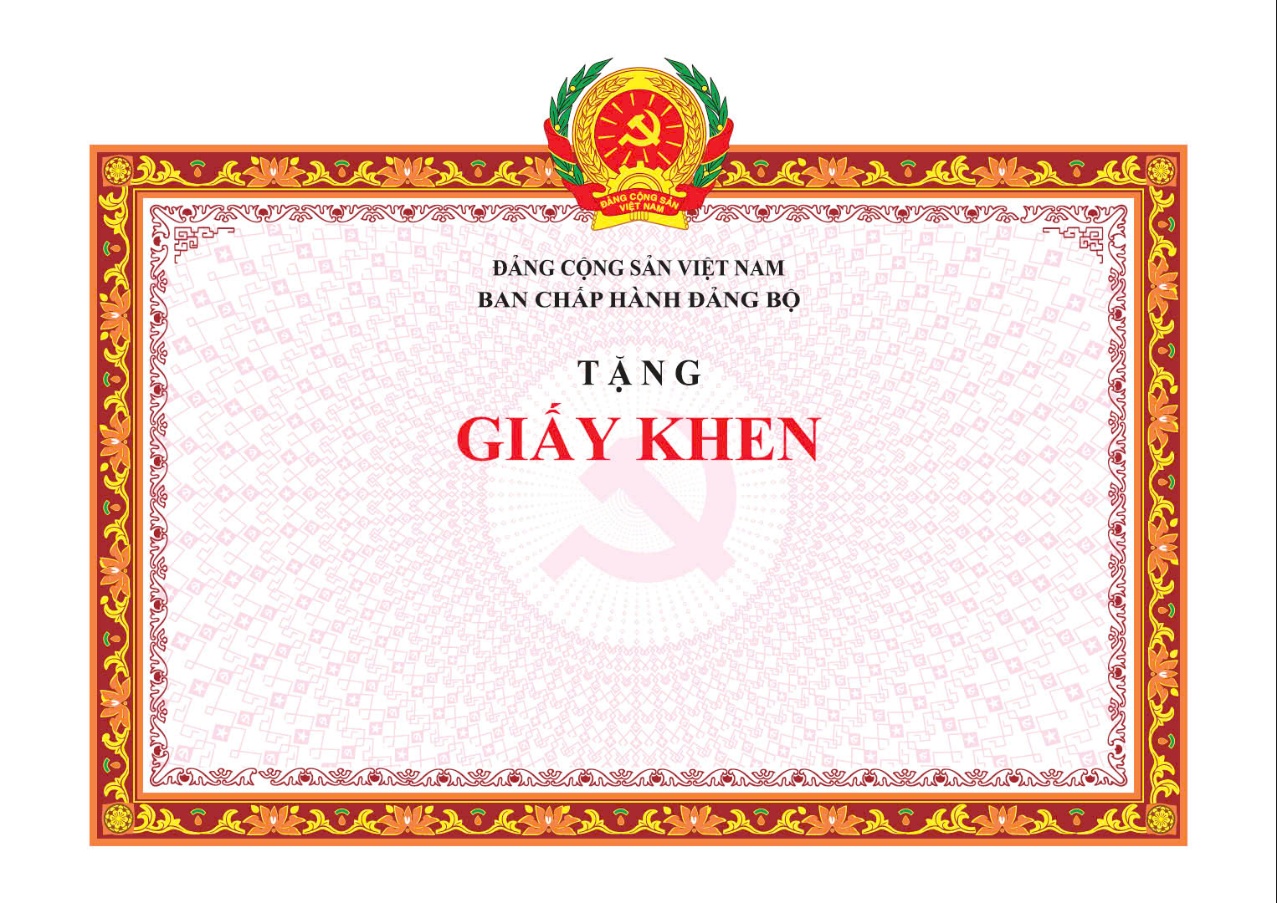
- Giấy Ốp sét trắng, định lượng 230g/1m2.

***b) Sử dụng:*** Được sử dụng để tặng cho tổ chức đảng và cá nhân có thành tích.

***c) Cách ghi:***

Nội dung, bố cục, phông chữ, cỡ chữ bảo đảm đẹp, trang trọng.

### 3. Giấy khen (Mẫu 3-KT)

******

***a) Quy cách:***

- Kích thước: được in trên khổ giấy A4, kích thước 297 mm x 210 mm.

- Giấy Ốp sét trắng, định lượng 230g/1m2.

***b) Cách ghi:***

Nội dung, bố cục, phông chữ, cỡ chữ bảo đảm đẹp, trang trọng.

### 4. Sổ theo dõi khen thưởng (Mẫu 4-KT)

***a) Mẫu sổ***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Đơn vị hoặc cá nhân** | **Trực thuộc đảng bộ** | **Đã có thành tích** | **Số Quyết định, ngày, tháng, năm** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp ra quyết định** | | | **Hình thức KT** | | | **Đối tượng khen** | | |
| **Trung ương** | **tỉnh**  **thành** | **Xã, phường, đặc khu** | **Cờ** | **BK** | **GK** | **TCCS**  **Đảng** | **Chi**  **bộ** | **Đảng**  **viên** |
| **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***b) Sử dụng***

Sổ khen thưởng do cấp uỷ cơ sở trở lên sử dụng để ghi nhận truyền thống phấn đấu của đảng bộ và đảng viên. Do đồng chí cấp uỷ phụ trách tổ chức quản lý, khi thay đổi cán bộ quản lý sổ khen thưởng phải có biên bản giao nhận chặt chẽ.

***c) Cách ghi***

- Cột 1: Ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo số lượng tổ chức đảng và đảng viên được khen thưởng của đảng bộ.

- Cột 2: Ghi tên tổ chức đảng và đảng viên được khen thưởng.

- Cột 3: Ghi tên đảng bộ nơi có tổ chức đảng và đảng viên khen thưởng.

- Các cột 4 đến 11 ghi theo các nội dung trong quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền.

- Các cột từ 12 đến 14 được tổng hợp theo số lượng.

### 5. Quyết định công nhận tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, nền hoa văn(Mẫu 5-KT)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.......................................................................  **ĐẢNG ỦY**..........................................................  \*  Số -QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................ngày...............tháng.............năm...............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

công nhận tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn

“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu năm…

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về "Thi hành Điều lệ Đảng",

- Xét đề nghị của Đảng uỷ...............................và Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức),

**BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Công nhận................................................ đạt tiêu chuẩn“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu năm...............

**Điều 2**: Ban xây dựng Đảng (Ban tổ chức), Đảng uỷ..................................................... ................................................. có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2,  - Lưu. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

### 6. Quyết định công nhận chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, nền hoa văn (Mẫu 6-KT)

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ.......................................................................  **ĐẢNG ỦY** ................................................................  \*  Số -QĐ/ĐU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *..................ngày...............tháng.............năm...............* |

**QUYẾT ĐỊNH**

công nhận chi bộ đạt tiêu chuẩn

**“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu năm…**

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam vàQuy định số 294-QĐ/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thi hành Điều lệ Đảng”,

- Xét đề nghị của Chi bộ..........................................................................................................................**.**

**BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Công nhận Chi bộ.............................................................................................. đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu năm..........

**Điều 2.** Chi bộ............................................................................................................................................................................  
có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như Điều 2,  - Lưu. | **T/M ĐẢNG UỶ**  BÍ THƯ  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. *Nơi không có trung tâm chính trị thì do cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Nơi không có chi uỷ thì ghi chi bộ.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Ghi nơi thường trú hoặc nơi tạm trú.* [↑](#footnote-ref-3)
4. *Thể thức văn bản theo quy định của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.* [↑](#footnote-ref-4)
5. *Nơi không có chi uỷ thì ghi chi bộ.* [↑](#footnote-ref-5)
6. *Thể thức văn bản theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.* [↑](#footnote-ref-6)
7. *Nơi không có chi uỷ thì ghi chi bộ.* [↑](#footnote-ref-7)
8. *Mẫu này dùng để giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp nhưng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp uỷ có thẩm quyền (trong một đảng bộ cấp xã hoặc tương đương).* [↑](#footnote-ref-8)
9. *Mẫu này dùng để giới thiệu người vào Đảng đã được cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định kết nạp nhưng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới ngoài phạm vi lãnh đạo của cấp uỷ có thẩm quyền (đảng bộ cấp xã hoặc tương đương) trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày người được vào Đảng có quyết định chuyển đi.* [↑](#footnote-ref-9)
10. *Nêu rõ nội dung sai quy định về thủ tục hoặc thẩm quyền hoặc cả thủ tục và thẩm quyền.* [↑](#footnote-ref-10)
11. *Sai quy định về thủ tục hoặc thẩm quyền hoặc cả thủ tục và thẩm quyền.* [↑](#footnote-ref-11)
12. *Nêu rõ nội dung sai quy định về thủ tục hoặc thẩm quyền hoặc cả thủ tục và thẩm quyền.* [↑](#footnote-ref-12)
13. *Sai quy định về thẩm quyền hoặc thủ tục hoặc cả thủ tục và thẩm quyền.* [↑](#footnote-ref-13)
14. Mẫu này sử dụng cho các cấp ủy, tổ chức đảng để lập danh sách phát thẻ đảng viên, hoặc cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng, bị sai. [↑](#footnote-ref-14)
15. Gửi kèm theo file ảnh đảng viên, file excel danh sách đề nghị phát thẻ đảng viên, cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng, bị sai. [↑](#footnote-ref-15)
16. Mẫu này sử dụng phát thẻ đảng viên hoặc cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng. Ghi nội dung 1/2/3 ở Điều 1 phù hợp với loại quyết định phát thẻ đảng viên hoặc cấp lại thẻ đảng viên bị mất, hoặc đổi lại thẻ đảng viên bị hỏng. [↑](#footnote-ref-16)
17. *Do Đảng uỷ Bộ Ngoại giao quản lý.* [↑](#footnote-ref-17)
18. *Ghi tên nước chuyển sinh hoạt đảng đến.* [↑](#footnote-ref-18)
19. *Ghi tên nước chuyển sinh hoạt đảng đến.* [↑](#footnote-ref-19)